

Thành Đôi

Contents

Thành Đôi	1
1. Chương 1	1
2. Chương 2	9
3. Chương 3	15
4. Chương 4	21
5. Chương 5	27
6. Chương 6	33
7. Chương 7	40
8. Chương 8	47

Thành Đôi

Giới thiệu

Thể loại: Thần quái, thần tiên, cổ trang, ám áp. Số chương: 8Edit : Mạc Vô Thần. Beta: Mạc Vô Thần. Đăng trước có

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/thanh-doi>

1. Chương 1

Hàng Quang sư phụ, không tiễn.” Tiểu phu cười lạc quai hàm đỡ phụ nhân* của mình, đứng trước cửa Tùng Sơn tự, liên giọng nói.

(*) người phụ nữ đã có chồng con.

Hôm nay bọn họ tới vì muốn cảm ơn trụ trì, nhưng tiếc rằng trụ trì đang có khách, nếu không xuống núi sớm thì trời sẽ tối mất, nên đành nhờ tiểu đồ đệ duy nhất ở đây dẫn ra ngoài cửa.

Tùng Sơn tự là một ngôi miếu cổ xưa lâu đời, ngoại trừ lão trụ trì ra, chỉ có mỗi tiểu đồ đệ Hàng Quang mới mười ba mười bốn tuổi. Tuy trong chùa thường ngày rất quạnh quẽ, nhưng đèn nhang chưa bao giờ thiếu. Bởi vì thôn dân ở đây rất thành kính, hơn nữa phật pháp của lão trụ trì rất cao thâm, bách tính xa gần đều thụ ơn rất nhiều.

Hai vợ chồng này là một trong những người thụ ơn, lúc đó Nguyệt phụ nhân lên núi kiếm củi, bị sơn tinh

mê hoặc, lục thân* không nhận, người nhà bắt đắc dĩ trối nàng nhốt trong nhà, lên núi mời lão trụ trì đến giúp đỡ, nhờ vậy phụ nhân mới trở lại bình thường. Lão trụ trì nổi tiếng từ bi, thôn dân lân cận gặp chuyện gì, đều lên Tùng Sơn tự cầu nguyện, dù không có chuyện gì, thì ngày lễ vẫn lên chùa thắp nhang.

(*): Lục Thân hiểu cách khác là 6 người thân của mình, gồm cha mẹ, anh chị em, vợ chồng, con cái.

Vùng này còn có một lời đồn, trăm năm trước từng xuất hiện một con yêu quái hung tàn vô cùng, bách tính phạm vi trăm dặm đều bị nó quấy phá sống không yên ổn, năm đó một trụ trì ở Tùng Sơn tự dẫn toàn bộ hòa thường xuống núi đấu với yêu quái, hầu như toàn quân bị diệt mới có thể phong ấn nổi yêu quái, chính vì vậy mà Tùng Sơn tự từ đó không còn khí thế như trước, đến ngày hôm nay, chỉ còn hai người ở lại bảo vệ ngôi miếu cổ xưa này.

Hằng Quang vỗ tay cười nói: “Thêm đá rất trơn, thí chủ nhớ cẩn thận.”

Hai vợ chồng liên giọng đáp đã biết, lại nói thêm câu cảm ơn, lúc này mới đi xuống núi.

Mãi đến khi không thấy bóng lưng hai vợ chồng nữa, Hằng Quang mới đóng cửa gỗ lại, cầm bánh dày do hai vợ chồng để lại trong khách đường, đi tới thiện phòng.

Y đứng trước cửa đợi một hồi lâu, rồi nhẹ giọng gọi sư phụ.

Đợi lão sư phụ đáp lại một tiếng, Hằng Quang mới cầm rổ đựng bánh dày đẩy cửa bước vào.

“Sư phụ, khách của người đã về rồi?” Hằng Quang đặt rổ lên bàn.

“Hằng Quang.” Lão trụ trì nhìn tiểu đồ đệ, đôi mắt khép hờ: “Con cầm cái hộp trên bàn lên, lại đây ngồi.”

Hằng Quang nghe lời cầm chiếc hộp khá cổ trên bàn qua, ngồi kế bên lão trụ trì.

Y bị đưa đến Tùng Sơn tự hồi còn rất nhỏ, do một tay lão trụ trì nuôi lớn. Trong chùa chỉ có mỗi hai người bọn họ, lão trụ trì cũng không lấy quy củ ra gò bó y, nói là thầy trò, thật ra giống ông cháu hơn.

Không biết lão trụ trì đang suy nghĩ gì, cầm hộp gỗ nửa ngày cũng không lên tiếng, tính tình Hằng Quang vẫn rất trẻ con, cúi đầu đùa nghịch cái đệm hương bồ*.

(*) đệm đan bằng lá cây hương bồ.

“Con biết người tới hôm nay là ai không?” Mãi đến lúc Hằng Quang rút một nhánh hương bồ ra, lão trụ trì mới mở miệng hỏi.

Hằng Quang ngắt đầu: “Có phải người từ phương xa đến thỉnh sư phụ giúp đỡ không?”

Danh tiếng lão trụ trì không phải bình thường, không chỉ những hộ nhân gia phụ cận, mà còn có rất nhiều người bỏ công đi đường xa tới đây vì muỗb van cầu sự trợ giúp.

Hằng Quang đối với mấy chuyện như vậy không hề thích thú gì, người xuất gia đương nhiên phải có lòng từ bi, nhưng sư phụ y nay đã lớn tuổi, gần đây trời se lạnh, thường ho khan đến tận hừng đông, Hằng Quang rất không nỡ để ông đi xa nhà.

Lão sư phụ sờ sờ đầu Hằng Quang: “Là viễn khách.”

Hằng Quang suy nghĩ một lát, nói: “Sư phụ, chuyện này có khó làm không? Con đã lớn như vậy rồi, hay để con đi thay người đi. Nếu người cho con quy y, con sẽ trở thành đệ tử thân truyền duy nhất của người, dù tuổi nhỏ hơn nhưng người ta vẫn tin tưởng mà.”

Lão trụ trì cái gì cũng tốt, nhưng không hiểu tại sao lại không cho Hằng Quang quy y, ngay từ khi còn nhỏ, Hằng Quang đã mong mình có thể cạo tóc đầu, y luôn cảm thấy như vậy rất uy nghiêm.

“Đừng nghĩ tới chuyện quy y nữa.” Lão trụ trì đáp, mở hộp gỗ ra, Hằng Quang nhìn thấy một chuỗi dây hạt châu màu tím sáng lấp lánh như dòng sông bọc trong miếng vải màu vàng, vừa nhìn đã biết hàng thượng phẩm.

Lão trụ trì cầm chuỗi hạt đặt vào lòng bàn tay Hằng Quang, “Người tới hôm nay, là người nhà con.”

Hằng Quang quệt miệng sửa: “Nhà con chính là nơi này, người đang nói nhà nào thế?”

Lão trụ trì kho khan một tiếng.

Hằng Quang tỏ vẻ không tình nguyện: “Được rồi được rồi, là người Lâm Phi phái tới sao?”

“Lâm Phi nương nương.” Lão trụ trì sửa sai: “Con phải gọi nàng là mẫu thân.”

Hằng Quang rũ mắt, nhìn chuỗi hạt trong tay, không nói gì.

Hằng Quang từ nhỏ đã lớn lên ở Tùng Sơn tự, khái niệm về mẫu thân, đối với y mà nói còn trừu tượng hơn cả Phật tổ.

Cũng có nhiều phụ nhân dẫn con mình lên núi cầu phúc, từ nhỏ Hằng Quang đã nhìn nhiều, nhưng lại không cảm thấy ước ao gì — y không biết mẫu thân mình có tốt hay không, huống hồ y tự cho mình là người xuất gia, đương nhiên không thể để những chuyện tầm thường quấy nhiễu.

Hơn nữa, y đã có sư phụ, lão trụ trì so với các phụ nhân hay nhéo tai quát mắng trẻ con nhất định tốt hơn nhiều.

Lão trụ trì không hề giấu diếm thân thế y, năm đó Lâm Phi sinh hạ hai đứa con trai, đưa một đứa đến Tùng Sơn tự cách đó ngàn dặm nhờ lão trụ trì nuôi nấng, còn đứa kia thì lưu lại ở Hoàng Thành — Người nhà Hằng Quang kỳ thực rất giàu, chuyện đó y biết.

Bất quá, Hằng Quang được đưa vào đây lúc rất nhỏ, trong suốt những năm lớn lên, không hề cảm thấy khổ cực gì, cũng không cảm thấy cơm canh đạm bạc trong chùa và cuộc sống sinh hoạt đơn điệu có gì không tốt, đã niệm kinh Phật nhiều, nên không hề hứng thú với thứ gọi là cơm ngon áo đẹp trong truyền thuyết, cho nên đối với trường hợp của bản thân, y không hề mang oán hận.

Chuyện đã lâu, y thậm chí không thèm tra cứu lí do vì sao mình phải rời xa người nhà, bị đưa lên chùa làm hòa thượng.

Hằng Quang không trách mâu thân không có công ơn dưỡng dục, giao mình cho người khác, huống chi mẫu thân không chỉ có mỗi đứa con trai là y, thế nên không cần báo hiếu, vậy cứ đoạn tuyệt trần duyên là xong.

Nhưng chỉ y nghĩ vậy, người nhà chưa hẳn đã đồng ý.

Hằng Quang kéo ghế ra, ngồi ở ngoài Thiên điện, nhìn những hạt bụi chậm rãi lưu động dưới ánh mặt trời.

Lão trụ trì đưa chuỗi Phật châu cho y, nói là Lâm Phi phái người đưa tới.

Chuỗi Phật châu này tuy bị người nào đó mang quanh năm, nhưng vẫn mang vẻ trơn bóng.

Mười bốn viên châu màu tím xinh đẹp, tinh xảo vô cùng.

Lại nói, hoàng thượng muốn củng cố ngôi vua, thế lực Hoàng Thành nơi nơi phun trào, Lâm Phi nhất thời gặp nạn.

Hy vọng Tùng Sơn tự ra tay.

Nhưng chuyện tranh quyền đoạt vị, hai hòa thượng một già một trẻ của Tùng Sơn tự, có thể làm gì đây?

Trừ phi trên bàn cờ quyền lực này, có thêm mấy thứ thần quái gì đó xen vào...

Vào giờ phút này mới nhớ tới bản thân còn một đứa con trai đọc kinh.

Hằng Quang nghĩ bầy nghĩ bạ một hồi, cuối cùng cầm chuỗi hạt châu lén lút chạy vào phòng lão trụ trì, tìm cái hộp gỗ lúc này.

Y lặng lẽ không một tiếng động nhét chuỗi phật châu vào hộp, sau đó đặt ở tầng thấp nhất.

Tiếp đó mới thở phào nhẹ nhõm, xoay người định chuẩn bị, lại thấy lão trụ trì bình thản đứng trước cửa nhìn y.

Hằng Quang sợ đến mức suýt chút nữa nhảy căng lên.

Lão trụ trì chỉ thở dài: “Mang bánh dày xuống đi.”

Hằng Quang chạy đi như bay.

Sau khi tới thiện phòng, Hằng Quang đi nấu nước, rồi ra phía sau thiện phòng tưới nước cho rau.

Bên cạnh miếng đất trồng rau có một tòa tháp thờ phật nho nhỏ làm bằng đá, cao hơn đầu người một chút, ở trên còn có một miếng đá hoa cương, lão trụ trì bảo rằng nó dùng để khắc chú văn.

Bất quá trên tấm bia này không hề có một chữ, Hằng Quang nghĩ tòa tháp này chắc bị bỏ hoang rồi, liền coi đá hoa cương bóng loáng như một tấm gương.

Y tưới nước xong, bắt đầu đi vòng vòng quanh tòa tháp thờ Phật.

Hằng Quang không hề hứng thú với Lâm Phi, từ nhỏ y đã sống trên chùa, không có sư huynh đệ, cũng chẳng có bằng hữu, cho nên cảm thấy tò mò với người đệ đệ sinh đôi của mình.

Sinh đôi, nên tướng mạo sẽ giống nhau đúng không?

Hằng Quang nhìn hình ảnh phản chiếu của mình trên đá hoa cương.

Bất quá, đệ đệ sống ở Hoàng Thành, là một hoàng tử, trang phục nhất định rất hoa lệ, còn biểu tình rất... rất gì nhỉ?

Sách nói người quyền quý đều dùng cảm nhìn người.

Hằng Quang ngửa mặt lên, thay đổi biểu tình rồi tự đánh giá bản thân, muốn phỏng đoán dáng dấp của vị huynh đệ mình chưa từng gặp bao giờ.

Mỗi ngày đều ăn thịt cá, nên hình dáng có lẽ mập mạp, Hằng Quang dùng hai tay nhéo thịt hai bên má mình ra.

Ánh mắt phải hung ác hơn? Hay phải chanh chua hơn? Nhưng cũng chưa chắc, xuất thân của Lâm Phi không cao, không chừng là một hoàng tử sống trong ghẻ lạnh...

Hằng Quang chớp mắt nhìn đá hoa cương nửa ngày, tự suy nghĩ lung tung chọc cười bản thân, mãi đến khi nghe tiếng nước sôi, mới lật đật chạy vào thiện phòng.

Chỉ là khi y xoay người đi, mặt ngoài trơn bóng của đá hoa cương bỗng nhiên lấp lóe một tia hồng quang, sau đó biến mất không dấu vết.

Nửa đêm.

Một tiếng sấm nổ khiến Hằng Quang giật mình tỉnh giấc, y mơ màng cố gắng mở to mắt, lại nghe tiếng ho khan truyền tới từ sát vách.

Cổ họng lão trụ trì lại không tốt.

Hằng Quang trở mình ngồi dậy, mặc áo ngoài đi lấy trà nóng cho lão trụ trì, đây là phương thuốc người miền núi cho, các loại thảo dược đều dễ dàng tìm thấy trên núi, uống vào có thể truyền giảm, trước khi ngủ Hằng Quang thường chuẩn bị tốt trà thuốc, định khi lão trụ trì ho khan giữa đêm, sẽ bừng trà nóng sang.

Đợi y cầm ấm trà đẩy cửa đi vào, lão trụ trì cũng ngồi dậy.

“Hằng Quang.” Lão trụ trì đã lớn tuổi, giọng nói quả thực rất khàn: “Canh mấy rồi?”

“Canh tư, sư phụ.” Hằng Quang châm trà.

“Sấm gì?”

Hằng Quang do dự một lát.

“Sấm Minh Tâm, sư phụ.”

“Có dị tinh không?”

“Tinh tú tập trung ở phía Đông... Sư phụ, người ngủ đi.” Hằng Quang đưa trà tới: “Chúng ta không cần để ý nữa.”

Hoàng Thành nằm ở phía Đông.

“Huynh đệ của con gặp nạn.” Lão trụ trì nhận trà, “Năm nay con mười bốn tuổi, hẳn cũng vậy, sắp phải trải qua một trận đại kiếp. Khi xưa ta đã từng gặp một lần, hẳn và con không có chỗ nào không giống nhau.”

Hằng Quang trầm mặc thật lâu, chờ ông uống trà xong, mới chậm rãi quỳ xuống trước giường.

“Sư phụ, ngày mai con sẽ thu thập đồ lên đường.” Hằng Quang nói: “Con sẽ chuẩn bị thật nhiều trà thuốc, à đúng rồi, còn phải thuê người đánh xe tới Hoàng Thành nữa, Lâm Phi có tiền như vậy mà.”

Lão trụ trì hỏi: “Con nguyện ý?”

“Bà ấy không nuôi con, nhưng lại là người sinh con.” Hằng Quang đáp: “Cũng vì huynh đệ con.”

Thật ra nguyên nhân sâu bên trong là, Hằng Quang không muốn lão trụ trì bị người gây khó dễ.

“Vậy con đi đi.” Lão trụ trì nói: “Tuổi còn trẻ, vậy mà đòi thuê xe?”

Hằng Quang sững sờ: “Thế người không...”

“Ta không đi.” Lão trụ trì nói: “Nhân duyên của ta là con, Hằng Quang, năm đó Lâm Phi phái người đưa con tới, ta đã nhận con, nhận nhân duyên của mình. Trải qua bao nhiêu năm, lần này, Nhị hoàng tử là nhân duyên của con, không phải ta, con phải tự nhận lấy.”

Thì ra lão trụ trì không định đi Hoàng Thành.

Hằng Quang thở phào nhẹ nhõm, bắt đầu đóng gói hành lý.

Y vốn lo cho thân thể lão trụ trì, mới không muốn ông đi xa, nếu lão trụ trì không đi, vậy mình xuống núi trừ ma, cũng có chết ai đâu? Nói không chừng còn có thể thuận tiện cứu huynh đệ mình một mạng.

Hằng Quang chuẩn bị trước phần thuốc của ba tháng, sau đó xuống núi tìm những hộ nhân gia quen biết, nhờ bọn họ thỉnh thoảng lên núi xách nước đốn củi — lão trụ trì đã già, không thể làm việc nặng được.

Bất quá Tung Sơn tự lâu nay đã có tiếng tăm, không cần Hằng Quang nói, thôn dân cũng đã biết, đứa con của người thợ mộc còn xưng phong muốn vào chùa quét dọn đóng cửa, lúc này Hằng Quang mới yên tâm.

Buổi tối trước khi đi, lão trụ trì gọi Hằng Quang vào phòng.

Hằng Quang thật không nỡ xa lão trụ trì — y lớn như vậy rồi nhưng chưa từng rời khỏi ông.

Tuy lão trụ trì không đi cùng, đúng với ý nguyện của y, nhưng khi thật sự phải đi, Hằng Quang lại nhớ nhỏ không đành lòng.

“Sư phụ, sáng mai con phải đi rồi.” Hằng Quang nói.

Lão trụ trì gật đầu: “Đừng xao nhãng việc học. Mỗi ngày nhớ niệm kinh, khi đi qua núi, cẩn thận cướp giật, quấy quái.”

Tùng Sơn tự cách Hoàng Thành khá xa, khó tránh chuyện vượt đèo lội suối, dọc đường luôn có những địa phương vắng vẻ bỏ hoang.

Trong thời đại này, chỉ cần không có người ở, yêu khí nơi đó sẽ trở nên dày đặc.

Hằng Quang nói: “Sư phụ, người thật sự yên tâm ư? Lỡ như giữa đường con gặp phải mấy tên yêu quái vướng tay vướng chân thì phải làm sao?”

“Thu.” Lão trụ trì nói: “Trong những năm ta nuôi dạy con, lẽ nào cái gì con cũng không biết?”

“Vậy vạn nhất đánh không lại thì sao?” Hằng Quang chớp chớp mắt.

Lời này mang một nửa làm nũng, một nửa nghiêm túc, Hằng Quang đối với bản lĩnh sâu hay cạn của mình, cũng không biết.

Lão trụ trì nhìn Hằng Quang, mắt tiểu đồ đệ mở thật lớn, không hề che dấu căng thẳng bên trong.

“Đưa tay ra.” Lão trụ trì nói.

Hằng Quang đưa tay, lão trụ trì đặt lên tay y một vật.

Là một chuỗi Phật châu màu tím.

Trên trời bỗng vang lên một tiếng sấm nổ, đình tai như ốc.

Hằng Quang sửng sốt, nhìn ra ngoài cửa.

Gần đây tinh để ẩm đạm, đánh sét nhiều lần, nhưng mà...

Tia sét này, quá gần rồi thì phải?

“Sẽ có người đi chung với con.” Lão trụ trì bình tĩnh nói: “Mau đi xem.”

Vừa dứt lời, mưa to rơi xuống tầm tã.

Hằng Quang ngốc lẳng nhìn lão trụ trì, một tia sét đánh xuống thiện phòng – nơi Hằng Quang hay nấu nước làm cơm.

2. Chương 2

Hằng Quang dầm mưa đi đến thiện phòng, rau và bắp cải trồng trên đất đã bị sét đánh cháy khô, y đứng tại chỗ, trợn mắt nhìn.

Một người nam nhân đứng dưới mưa, sắc bào đen huyền, mái tóc bạc trắng, phát ra ánh sáng rạng rỡ trong cơn mưa.

Là sao?

Bị tia sét đánh xuống, bắp cải biến thành yêu quái rồi?

Nhưng mà tên yêu quái bắp cải này... hơi quá khủng bố rồi thì phải.

Hằng Quang tự lẩm bẩm trong lòng, đi tới gần tên yêu quái.

“Nè.” Hằng Quang gọi hần.

Người kia quay đầu lại, một khuôn mặt khó có thể miêu tả khiến Hằng Quang phải giật mình, nhanh chóng che mắt.

Hằng Quang thường ngắm bộ dáng từ bi của bộ tát trên Phật Đường, cũng thấy nhiều khuôn mặt chất phác của những người miền núi, nhưng đây là lần đầu tiên y thấy ngũ quan tinh tế như vậy.

Rõ ràng rất giống người, không dư mũi hay mắt, những sao có thể... khiến y tò mò đến thế.

Khiến người ta nhìn xong lại muốn nhìn, tinh tế phân tích từng bộ phận trên khuôn mặt, ngắm nhìn một hồi lâu — sao kì quá vậy!

Hằng Quang âm thầm niệm kinh Phật, không dám nhìn thẳng mặt hắn: “Người tên gì?”

“... Thiên Lang.” Tên yêu quái cũng âm thầm quan sát Hằng Quang.

Hằng Quang nhìn chăm chăm đôi giày Thiên Lang — đôi giày đạp xuống bùn đất, đã ướt nhẹp: “Người chính là kẻ đi chung với ta?”

Thiên Lang trầm mặc hồi lâu, Hằng Quang đợi mãi mà không nghe thấy câu trả lời, không còn cách nào khác y đành lén nhìn lên.

Khi tầm mắt Hằng Quang vừa bò lên khoe miệng mỉm cười như trăng non của Thiên Lang, y đã đoán ra đáp án.

“Ta chỉ có thể đi theo người.” Hằng Quang nghe hắn nói vậy.

Quả nhiên.

Hằng Quang thở dài trong lòng, bất đắc dĩ cởi áo ngoài ra đưa cho Thiên Lang, dẫn tên yêu quái vào Thiên Điện, lão trụ trì đang thấp nhan chờ bọn họ.

“Sư phụ, Thiên Lang này từ đâu đến?” Hằng Quang vừa bước vào cửa đã mở miệng hỏi.

“Ta vẫn luôn luôn ở đây.” Giọng nói Thiên Lang khiến người ta có cảm giác pháp phòng, “Ta nên hỏi người đến từ đâu mới đúng.”

Hằng Quang nhanh chóng lườm hắn một cái: “Ta vào Tùng Sơn tự năm hai tuổi.”

“Còn ta đã vào từ ba trăm năm trước rồi.” Thiên Lang không thêm để ý chuyện Hằng Quang tỏ vẻ khinh thường mình.

“Ba trăm... Sư phụ, không lẽ truyền thuyết đó có thật!?”

Chuyện xưa kể về tên yêu quái chuyện quấy phá, khiến trụ trụ trì phải dẫn các hòa thường xuống núi trấn yêu, là có thật?

Lão trụ trì nói: “Cả hai mau thu dọn đồ đạc đi, ngày mai sẽ xuất phát. Thiên Lang, Hằng Quang ít khi xuất môn, phiền người chăm nom nó.”

Thiên Lang khẽ hừ một tiếng, coi như đã đồng ý.

Hằng Quang gấp đến mức dặm chân, mãi đến khi Thiên Lang ngهنh ngang đi ngủ, y mới kéo ống tay áo trụ trì hỏi: “Sư phụ, tên yêu quái này từ đâu đến?”

Sao trước nay y chưa từng gặp bao giờ.

Lão trụ trì trả lời: “Vẫn luôn ở bên trong tòa tháp.”

Hằng Quang nói: “...Không phải tòa tháp đó bị bỏ hoang sao? Nhưng mà sư phụ, tên Thiên Lang này thật lợi hại! Con sợ đánh không lại hắn.”

“Hắn đến để trợ giúp, con cần gì phải đánh lại hắn?”

“Vậy nếu như hắn muốn đánh con thì sao?” Hằng Quang nói: “Tuy con nhìn không ra hắn là yêu gì, nhưng chắc chắn rất khó dây vào.”

Yêu quái mạnh chỉ cần liếc mắt là nhìn ra, y so với tên Thiên Lang được lão trụ trì lúc xưa đích thân xuống núi phong ấn, không thể cùng cấp bậc.

“Con là một đứa trẻ thông minh.” Lão trụ trì thở dài, sờ sờ đầu Hằng Quang: “Mặc dù ban đầu là bất đắc dĩ, nhưng con có tuệ căn. Thiên Lang sẽ nghe lời của con, không cần phải sợ.”

Mọi chuyện đã đi đến mức này, dù Hằng Quang có thấp thỏm ra sao thì cũng phải lên đường.

Rạng sáng ngày thứ hai, Hằng Quang đeo bao quần áo nhỏ xuống núi, lão trụ trì đứng trước cổng, nhìn tiểu đồ đệ cẩn thận mỗi bước đi.

“Nhìn người lưu luyến như vậy, nào có bộ dáng hòa thượng?” Thiên Lang đứng bên cạnh không nhin được nói.

Hằng Quang trả lời: “Ta không quy y.”

Lúc này, y không hề đề cập tới chuyện mình một lòng hướng Phật, bất cứ lúc nào cũng mang lòng quyết tâm trở thành một hòa thượng chân chính.

Thiên Lang nói: “Không phải lúc nhỏ ngươi rất muốn cạo đầu sao?”

Hằng Quang ngạc nhiên: “Sao ngươi biết thế?”

Thiên Lang nói: “Sao ta lại không biết? Ngươi từ nhỏ đến lớn, ngày nào cũng chơi đùa ở khu đất trồng rau,

ta còn biết người tưởng tượng bản thân là người huynh đệ song sinh của mình – một công tử bột béo phì ngồi không hưởng công.”

Hằng Quang bị nói đến á khẩu không thể trả lời, trong lòng thầm nghĩ e rằng những việc ngu ngốc mình hay làm trước tòa tháp đã bị Thiên Lang nhìn thấy toàn bộ, trở thành thứ giải buồn hằng ngày của lão yêu quái này.

Hằng Quang nghĩ xong cảm thấy rất đúng.

Thiên Lang bị phong ấn trong tòa tháp hơn trăm năm, không thể động đậy, mà trước tầm mắt chỉ có một bãi đất trồng rau, rất nhỏ hẹp, cũng không có nhiều người qua lại.

Mà người có thể chạy nhảy ở nơi này, cũng chỉ có mình y.

Bóng dáng không nhỏ không lớn, cầm áo cà sa của trụ trì lúc la lúc lắc đến bãi đất trồng rau, từ lúc y cố gắng kéo co cùng với đám bắp cải tươi, đến khi có thể xách nước tới lui tưới cây, còn dần đến mức đi nói chuyện với tòa tháp, mỗi một động tác của thiếu niên, Thiên Lang chưa từng rời mắt bao giờ.

Cho nên những nhược điểm nhỏ mà Hằng Quang bị Thiên Lang nắm trong tay, thiệt nhiều không kể hết.

Tỷ như lúc làm vỡ cốc của trụ trì, Hằng Quang một bên đào hố tiêu diệt chứng cứ, Thiên Lang một bên ghi nhớ trong đầu.

Sau nhiều lần bị Thiên Lang lấy những chuyện đó ra làm trò tiêu khiển, Hằng Quang quyết định chỉ hợp tác bắt yêu, chứ không muốn nói chuyện với hắn nữa.

Đáng tiếc y không biết, có lúc Thiên Lang còn hiểu y hơn cả bản thân y.

Từ Tùng Sơn tự đến Hoàng Thành, cả hai phải đi qua không ít nơi, Hằng Quang trước giờ trồng rau tưới nước chỉ thích thì thầm nói chuyện với mình, muốn nghiêm mặt thù dai là chuyện không dễ dàng.

Hơn nữa tình hình dưới núi lại vượt ngoài dự đoán của y, đất nước sắp phải diệt vong, yêu nghiệt trào ra khắp nơi, để tinh tối sầm, nhân gian bắt đầu không yên ổn.

Hằng Quang nghiêng người né một tia sáng trắng, miệng niệm chân ngôn, hạt trảng trong tay lóe lên kim quang, những dòng chữ hiện ra giữa không trung, nhanh chóng xoay tròn dẹt thành một tòa ngục tù, mạnh mẽ nhất nam tử mặc cẩm bào trước mặt lại.

Nam tử ngã xuống đất không dậy nổi, tiếng kêu rên dần dần nhỏ lại, da dẻ trên người không còn trơn bóng, nổi lên vệt vàng xám khó coi, gập ghềnh nhấp nhô, giống như vỏ trái vải bị lột ra.

Hằng Quang thu hồi pháp lực, lòng vẫn còn sợ hãi, nói với Thiên Lang: “Thực nguy hiểm, yêu vật đã to gan đến mức độ này, dám trà trộn vào đám người.”

Thiên Lang nhin không được mỉm cười: “Không phải nói không muốn nói chuyện với ta nữa sao?”

Tuy rằng Hằng Quang đã thề son sắt, nhưng tuổi y còn nhỏ, trời sinh hoạt bát, lúc Thiên Lang bị phong ấn trong tòa tháp, ngay cả tảng đá mà y còn nói chuyện thì sao có thể nhin được, cho nên không cần Thiên Lang chịu thua, Hằng Quang tự nuốt lời rất nhiều lần.

Hằng Quang sững sờ, lúc này mới nhớ lại, lập tức thẹn quá hóa giận, xoay người, ra về ta đây đi giáo huấn tên quan lại thất đức.

“Yêu quái có thể đầu độc lòng người, gặp người khác thường, phải cẩn thận nhiều hơn.” Hằng Quang nói.

Tên quan chức tỏ vẻ quái lạ: “Bây giờ, các đại nhân bên trong Hoàng Thành đều thêm khát cầu hiền, ta chỉ biết phụng mệnh làm việc, may nhờ đại sư mắt sáng như đuốc.”

Hằng Quang nhìn miệng gã nói đa tạ, nhưng sắc mặt lại không dễ nhìn, khẽ lắc đầu, bảo các binh sĩ mau chóng đốt xác con tê tê tại chỗ rồi đem chôn.

Mặc dù nơi này ở ngoại thành, nhưng người đi đường lại không ít, yêu vật cư nhiên nghênh ngang trà trộn vào đám người, còn định trở thành khách của những giai cấp quyền quý, vậy nên với tình hình hiện giờ bên trong Hoàng Thành, Hằng Quang có thể suy một ra hai.

Y và Thiên Lang cùng đi, trên đường không biết bao nhiêu lần đụng độ mấy con yêu quái lớn có nhỏ có, vốn tưởng khi tới gần Thành thì nhóm yêu quái sẽ biết thu liễm, nhưng không ngờ yêu quái trực tiếp đả thương người thì ít, nhưng yêu quái hóa hình người, giả thành dị nhân, tiến vào thành cùng với đám quan chức thì đặc biệt nhiều.

Nếu không nhờ con tê tê dương dương tự đắc, sai đám quan chức khua chiêng gõ trống cho mình, thì Hằng Quang sẽ không thể ra tay thu phục tại chỗ.

Chỉ là...

“Người hà tất nói nhiều với gã, gã chưa chắc thật lòng cảm tạ người.” Thiên Lang mạn bất kinh tâm* đội cái nón rộng vành lên cho Hằng Quang.

Hằng Quang nguyệt hấn một cái.

Thiên Lang nói: “Chẳng lẽ tên tiểu quan đó không thấy con tê tê này có gì khác lạ? Nhưng dưới tình hình này, người trong hoàng cung chỉ nhắm một mắt mở mắt, muốn mượn ‘Thần lực’ để củng cố quyền thế, yêu

quái thì cũng thành thần tiên trợ giúp mà thôi. Người cư nhiên phá vỡ kế hoạch, khiến gã mất cái thang thăng chức của mình, gã còn nói tạ ơn với người, xem như có phong độ.”

Hằng Quang nói: “Ta không ngờ bọn họ ngu ngốc đến vậy.”

Hợp tác với một con yêu quái ăn thịt người, không khác nào giành ăn với hổ.

Hằng Quang và Thiên Lang đứng dưới bóng cây, ngắm nhìn mặt trời hạ xuống phía Tây, nhóm người vây xem lúc này dần tản đi, chắc là muốn tranh thủ vào thành lúc trời chưa tối, giống như bức tường cao lớn đằng kia có thể chống chọi được mọi thế lực hoang dã và sức mạnh tà ác.

“Không vào sao?” Thiên Lang cúi đầu hỏi Hằng Quang.

Hằng Quang lắc lắc đầu, “Nhìn xem buổi tối thế nào.”

Y trải đời không sâu, nhưng cũng không ngốc. Sau khi tới đây y đã hiểu một ít tình huống ở Hoàng Thành.

Những trấn lân cận khắp nơi thường truyền ra vô số lời đồn quỷ dị, yêu vật ngoài thành ngày càng coi trời bằng vung, ngay cả lúc ban ngày cũng dám hiện thân — Nhưng đây vẫn chưa phải thời điểm loạn nhất.

Hằng Quang đứng dưới tán cây, di chuyển từng hạt châu, xa xa bên ngoài tường thành mơ hồ hiện ra màu sắc, bên trong hồng, ở ngoài vàng kim, giống như những quãng lửa kì dị.

Tà dương chậm rãi lặn xuống, một khắc khi biến mất sau ngọn núi, cửa thành phát ra một tiếng vang nặng nề, chậm rãi lặp lại. Một luồng gió bất ngờ nổi từ ngọn núi bình địa, quãng lửa màu hồng khẽ run lên một cái, như một ngọn nến trước gió, mơ hồ có vẻ suy yếu.

Thiên Lang ngay cả mí mắt cũng không nhấc: “Thiên tử khí nhược, e rằng trong thành so với bên ngoài cũng không yên ổn là bao.”

Hằng Quang đứng dưới tàng cây không biết bao lâu, mãi đến khi đèn lồng treo trên cổng bị bóng đêm bao trùm thành hai con đom đóm nhỏ bé, mới nhìn về hướng Thiên Lang.

Thiên Lang cũng nhìn Hằng Quang, trong đôi mắt xinh đẹp lóe lên ánh sáng ma quái.

“Canh mấy?” Hằng Quang nhẹ giọng hỏi.

3. Chương 3

Bầm nường nường, canh ba rồi.” Một đại thái giám đứng trước cửa nhẹ giọng nói.

Mỹ phụ mặc hoa phục ngồi cạnh giường liếc mắt nhìn ngoài cửa sổ.

“Thực.” Lâm Phi nhẹ nhàng vuốt tay thiếu niên trên giường.

“Mẫu phi, người mau trở về đi.” Tạ Thực nhắm mắt, giọng nói mang theo một tia uể oải khó giấu.

“Nhị hoàng tử đã khá hơn nhiều, nường nường ngược lại phải bảo trọng.” Một nha đầu thiếp thân cố khuyên, “Thái y sẽ châu trực, không rời nửa bước.”

“Khi trời sáng, hoàng hậu nường nường lại tới... người...” Đại thái giám muốn nói lại thôi.

Lâm phi kéo chăn cho Tạ Thực, sau khi rời khỏi Quang Điện, biểu tình đau buồn đã bị che dấu sau lớp dung nhan tinh xảo.

Lỗ tai của Tạ Thực kêu ù ù đau nhức nhối, lúc này hẳn chỉ giả sắc mặt tốt để bà yên tâm rời đi, Lâm Phi vừa đi, sắc mặt hẳn lập tức khó coi thêm ba phần.

“Nhị hoàng tử.” Nha đầu vội tiến lên: “Thái y đâu.”

“Không cần thuốc.” Tạ Thực cắn răng nói, mồ hôi rơi liên tục.

Đau.

Chỗ nào cũng thấy đau, lỗ tai kêu ù ù xuyên thẳng đầu óc, khiến đầu hẳn đau sắp nứt, giằng co suốt mấy ngày, đừng nói là đứng dậy đi lại, ngay cả ăn chút cơm hay uống ít nước cũng không được.

Mấy ngày trước, Tạ Thực đột nhiên bị ù tai, giống như có một người từng giờ từng khắc ghé vào lỗ tai hẳn nói mớ, hẳn không nghe rõ người kia nói gì, giọng nói đó như mang theo một lưỡi dao, đi từ lỗ tai, rồi tiến vào tim phổi, gây ra vô số vết thương, nhưng lại không gãi được.

Tuy Lâm Phi không thể nói là được sủng, nhưng Tạ Thực được nuôi dưỡng dưới gối hoàng hậu, người ngoài không dám thất lễ với hắn, thái y cũng không dám chậm trễ, nhưng ma ám xuyên não bám dai như ruồi, ngoài trừ Tạ Thực, thì không một ai nghe thấy.

Tuy Tạ Thực bị đau đớn dần vặt, sắc mặt trắng bệch, nhưng vẫn treo nụ cười lạnh lùng.

Tuy Lâm Phi bảo ngày mai cầu hoàng thượng dán thông báo chiêu người tài giỏi y thuật, nhưng thân thể hoàng thượng ngày càng lụn bại, cộng thêm việc Tạ Thực là một hoàng tử không được sủng ái, dưới cục diện này, cho dù có thể tìm, thì kẻ đó không biết là người hay quỷ nữa.

Hắn và Lâm Phi sống mà cứ nơm nớp lo sợ, như đang đi trên miếng băng mỏng, quay đầu nhìn, giống như những kẻ đáng thương, trở thành vật hy sinh giữa các cuộc đấu đá quyền lực.

Đau nhức trong đầu ngày càng mãnh liệt, thất khiếu như bị phong bế hết ngũ khiếu, cả người suy yếu không thể động dậy, Tạ Thực đau đến khó nhin, đành ngửa đầu nhìn màn giường, há to miệng muốn hít thở.

Lúc này, một cơn gió lạnh nhẹ nhàng xẹt qua chóp mũi của hắn.

Phòng của bệnh nhân kị nhất là gió tà, bọn nha đầu đã đóng chặt hết cửa sổ, vậy gió ở đâu ra?

Tạ Thực ngẩn người, cố gắng quay đầu nhìn.

Không biết cửa sổ mở ra từ khi nào, một người ngồi trên bệ cửa, ngược hướng ánh trăng, nhất thời không thấy rõ dáng dấp.

— Ai? Thích khách!?

Nhiều việc xảy ra khiến Tạ Thực trở thành một con chim sợ cành cong, dưới tình huống cấp bách, hắn cư nhiên có thể chống tay ngồi dậy.

Lúc này, người bên cửa sổ khẽ nhúc nhích, Tạ Thực nhìn thấy một thứ lông lông chợt xuất hiện — sau đó biến mất.

Người bên cửa sổ nhẹ nhàng nhảy xuống, lúc này mặt trăng bị mây che khuất, Tạ Thực dần dần thấy được đường nét.

Vóc người thon gầy, rõ ràng không phải người ở đây.

Người kia A một tiếng, lại tiến thêm vài bước.

Tạ Thực tròn tròn mắt.

Khuôn mặt — Giống hệt.

Vị khách không mời mà đến giữa đêm khuya, có hình dạng gương mặt và khóe miệng, đều là những thứ quen thuộc đến mức Tạ Thực không thể quen hơn nữa — Gương mặt của hắn.

“Người—” Tạ Thực thở dốc, trong cổ họng phát ra tiếng khàn khàn, “Cái gì... Yêu nghiệt!”

Cư nhiên biến thành hình dáng của hắn? Muốn làm gì? Chẳng lẽ muốn giết hắn, sau đó giả mạo hắn sống tiếp? Ai sai người này đến? Là Tứ hoàng tử hay Thất hoàng tử?

Trong nháy mắt, Tạ Thực đã suy nghĩ ra vô số trường hợp, đáng buồn là hắn chỉ có thể tự suy đoán, dù muốn tự vệ, nhưng hắn không thể giơ tay.

Nha đầu Mai Hương, Điệp Ảnh, thị vệ đều ở bên ngoài... Nhưng đây là một con yêu quái, người bình thường đâu thể làm gì được?

“Người khó chịu hả?” Hằng Quang buồn bực hỏi.

Y vất vả lắm mới khiến Thiên Lang chịu giúp y tiến cung, tìm được tẩm cung của đệ đệ, nhưng người đệ đệ trước mắt này thật quái lạ.

Sắc mặt hắn xám trắng, gầy vô cùng, vừa nhìn đã biết bệnh rất nghiêm trọng, nhưng ánh mắt lại sáng ngời, bộ dáng như bị dọa muốn giãy dụa.

Hơn nữa...

Hằng Quang khẽ nhướn mày: “Lỡ tai người bị gì vậy?”

Tạ Thực sững sờ.

Thấy hắn không đáp, Hằng Quang tự tiến lên phía trước, nắm chặt vai Tạ Thực, đẩy hắn một cái, Tạ Thực bị đẩy ngã xuống giường.

Yêu nghiệt thừa cơ hại người!

Dưới tình thế cấp bách, Tạ Thực hét một tiếng: “Mai Hương!”

Hằng Quang bị hắn làm sợ hết hồn: “Người chó lộn xộn nha, ta kiểm tra tai người một chút thôi mà.”

Tạ Thực: “!?”

Hằng Quang vừa liếc mắt đã biết Tạ Thực có vấn đề, y một tay giữ hần, một tay xoa trán hần.

Tạ Thực sững sờ.

Trên cổ tay tên ‘Yêu Nghiệt’ này mang theo chuỗi phật châu mà mẫu thân của hần – Lâm Phi thường mang trên người.

“Nam mô.”

Thấy Tạ Thực không còn giãy dụa, Hằng Quang nhắm mắt niệm: “Uông la đất, sĩ la đêm...”

Thân thể Tạ Thực khẽ run lên.

Giọng nói Hằng Quang không lớn, thậm chí có thể gọi là nhỏ, khi tiến vào tai Tạ Thực, lại giống như tiếng sấm, trong nháy mắt đánh bay thanh ù ù, sau bao lâu trải qua dần vật rớt cuộc được giải thoát, Tạ Thực không kiên trì được nữa, nhanh chóng ngủ thiếp đi.

Đợi Hằng Quang tụng xong kinh an thần trấn nguyên rửa, Thiên Lang mới nhảy từ cửa sổ vào.

“Bộ dạng này so với hình dáng con người thì đẹp mắt hơn nhiều.” Hằng Quang thu tay, cười hì hì nói.

Một con hồ ly trắng to như hổ không nhin được đuôi vồ sào: “Đám hòa thượng các ngươi thật lắm mồm, hổ chút là lắm bầm lâu bầu đọc kinh, nhức cả tai.”

“Có bắt ngươi nghe đâu.” Hằng Quang thấy đệ đệ đang ngủ, nghênh ngang ngồi cạnh bàn, tự rót cho mình một chén trà, rồi rót thêm cho Thiên Lang một chén.

“Nơi này chẳng khác gì lãnh cung, chỉ có hai ba tên thị vệ nửa ngủ nửa tỉnh, không cần phải sợ.” Thiên Lang đẩy đẩy cái chén, cảm thấy không tiện lắm, liền biến trở về hình người.

“Chỉ cần đến trễ thêm hai ngày nữa, hần sẽ mất mạng.” Thiên Lang lướt nhìn Tạ Thực nằm trên giường.

Hằng Quang uống một ngụm nước trà sau đó xoay đầu nhìn Tạ Thực.

“Trong lỗ tai hần có thứ gì đó.” Thiên Lang nói.

“Phải lấy ra.” Hằng Quang không để ý lắm, cầm phật châu chuẩn bị động thủ.

Thiên Lang tựa tiểu phi tiểu* liếc mắt nhìn hắn, “Người định cứ lấy ra như vậy?”

(*) cười như không cười.

Sách ghi chép về yêu quái từ xưa đến nay nhiều vô số kể, hồ ly tinh có thể trở thành vai chính trong các bộ tiểu thuyết không phải không có lí do.

Thiên Lang vốn phi thường tuấn tú, khẽ mỉm cười hướng đôi mắt nhìn mặt Hằng Quang, Hằng Quang lập tức niệm một câu a di đà phật trong lòng, đem toàn bộ lực chú ý đặt trên đệ đệ nửa sống nửa chết.

Tên Thiên Lang này chắc chắn là thử thách của sư phụ đối với mình, Hằng Quang nghĩ thế, càng thêm quyết tâm tránh tiếp xúc với Thiên Lang.

“Không thể lấy ra, vậy phải làm sao?” Hằng Quang không hiểu ý Thiên Lang.

Thiên Lang cười nhẹ hai tiếng, tay chạm vào tai Tạ Thực, một luồng sáng nhàn nhạt nhanh chóng hấp thụ vào bên trong lỗ tai.

“Là một chú thuật, ta bọc nó lại, chậm rãi kéo ra bên ngoài.” Thiên Lang hiếm khi kiên trì giải thích cho Hằng Quang: “Nếu người cưỡng chế lấy chú thuật ra, khiến nguyên rửa lập tức phản phệ, đến lúc đó chủ nhân của thứ này sẽ biết có người giúp hắn.” Đánh rần động cổ.

Hằng Quang lập tức hiểu ra: “Người nghĩ nếu làm vậy sẽ có thêm phiền toái lớn hơn nữa?”

“Lâm Phi nhờ người tới cứu mạng, chứ không phải nhờ người chuốc thêm phiền toái.” Thiên Lang rút tay lại, thuận thế vươn tay sờ đầu Hằng Quang.

Trừ lão trụ trì, chưa từng có người nào khác sờ đầu y như vậy, Hằng Quang cũng sờ, vừa ngẩng đầu lên, Thiên Lang đã hóa thành hồ ly trắng, nhẹ nhàng nhảy ra ngoài.

Thiên Lang nói đúng.

Sau khi Tạ Thực tỉnh lại, chuyện thứ nhất chính là phòng ngừa nha đầu thái giám tiến vào, phát hiện Hằng Quang ở đây.

Bất quá như vậy không có nghĩa là hắn có hảo cảm với Hằng Quang.

“Người là cái gì?” Tạ Thực ngồi trên giường, lạnh lùng thăm vấn Hằng Quang.

Hằng Quang gục xuống bàn ngủ gục suốt cả đêm, trên mặt còn hằn hình hoa văn, “Ta là ca ca ngươi.”

Tạ Thực: “...”

Nếu như không phải tên quái nhân này vừa giúp hấn thoát khỏi thống khổ, hấn thật muốn hét lớn một tiếng: “Yêu nghiệt, hiện nguyên hình đi!”

“Nói vậy.” Tạ Thực phản bác: “Ta không có huynh đệ.”

Hằng Quang suy nghĩ một lát, đưa cổ tay cho Tạ Thực xem: “Ừm, tuy chúng ta chưa từng gặp bao giờ, nhưng ngươi chính là đệ đệ của ta, Lâm Phi bảo ta tới cứu ngươi.”

Nghe thấy cái tên này, Tạ Thực nhướng mắt nhìn Hằng Quang.

Hằng Quang cũng nhìn hấn, trong mắt một mảnh thần nhiên.

“Mẫu phi chưa từng nhắc tới.” Tạ Thực nói.

Hằng Quang cảm thấy không phục: “Nếu như mấy người các ngươi không phải người tới Tùng Sơn tự, sư phụ sẽ không kể nhiều về mấy người.”

Hằng Quang kể lại mọi chuyện từ đầu đến cuối cho Tạ Thực nghe, sau đó dặn hấn: “Thứ trong tai ngươi vẫn còn, đang từ từ đi ra, mấy ngày sau có thể sẽ chảy máu, nhưng là máu đen, không cần lo lắng.”

“Ngươi đi đâu?” Tạ Thực thấy Hằng Quang nói xong thì xoay người, bật thốt lên.

“Ngươi đã không sao, thì ta đi.” Hằng Quang nói như chuyện đương nhiên, chuẩn bị bò lên bệ cửa, nhưng vừa đặt một chân lên thì không nhúc nhích được nữa.

Tạ Thực: “...”

“Ngươi có biện pháp dẫn ta ra ngoài không?” Hằng Quang hơi khó xử: “Tối hôm qua có... người dẫn ta vào cung, nhưng bây giờ là ban ngày, ta không thể lén lút, không tiện đi ra ngoài.”

Cái tên Thiên Lang biết giết không biết chôn đó, dẫn y vào xong không biết chạy đâu mất rồi, hại y tiến thoái lưỡng nan.

Tạ Thực nhìn chăm chăm Hằng Quang hồi lâu, không nói một lời.

Hằng Quang bị nhìn đến phát sợ: “Người nhìn ta làm cái gì?”

Đột nhiên có một người không quen không biết nhảy ra tự xưng là ca ca, đổi lại là ai cũng không tin nổi, Hằng Quang cảm thấy bản thân rất hiểu tâm tình Tạ Thực bây giờ. Nhưng dù là vậy, y tốt xấu gì cũng cứu Tạ Thực một mạng, không cần phải dùng ánh mắt nghiêm túc như vậy nhìn y chứ.

“Người có thật là ca ca của ta?” Tạ Thực chậm rãi nói: “Vậy người không gặp mẫu phi sao?”

Hằng Quang trả lời: “Không gặp.”

“Người chột dạ à?” Tạ Thực theo dõi y.

Kỳ thực hắn vẫn chưa tin tưởng. Tuy Hằng Quang và hắn trông rất giống nhau, nhưng bây giờ ma quỷ hoành hành, mấy chuyện dùng tà thuật gạt người không phải hắn chưa từng nghe thấy.

“Sao ta phải chột dạ?” Hằng Quang nói: “Ta đến đây là để giúp người, không cần gặp mặt bà ấy...”

Còn chưa nói hết câu, Hằng Quang và Tạ Thực nghe tiếng thông báo lạnh lạnh của công công: “Lâm Phi nương nương đến—”

Hằng Quang “...”

4. Chương 4

Kỳ thực Hằng Quang rất ít khi tưởng tượng về tình huống hai mẫu tử gặp lại.

Có lẽ là do lớn lên với nhang đèn, cho nên ý thức về tình thân của Hằng Quang rất đậm bạc.

Đương nhiên, y cũng cho rằng Lâm Phi sẽ không có tình cảm gì với mình, dù sao hơn mười năm trước, bà ấy đã chọn đứa con lớn trở thành đứa trẻ bị bỏ rơi – có thể bà có nỗi khổ tâm gì đó bên trong, nhưng Hằng Quang không cảm thấy hứng thú với chuyện đó.

Cho nên khi Lâm Phi dùng sắc mặt thê lương nhìn y, đôi môi không ngừng run rẩy, Hằng Quang cảm thấy rất lúng túng.

Lâm Phi là một người ít khi thất thố, nhưng khi nhìn đứa con lớn nhiều năm không gặp, bà còn chưa kịp phản ứng, lệ đã rơi đầy mặt.

Nhìn thấy bộ dạng Lâm Phi, Tạ Thực kinh ngạc hỏi: “Mẫu phi?”

Lâm Phi như bị giọng nói Tạ Thực thức tỉnh, trải qua một đêm, Tạ Thực chuyển biến tốt hơn nhiều, Lâm Phi vội vã dìu con trai mình, nhìn về phía Hằng Quang, sắc mặt phức tạp.

“Con đã cứu nó.” Lâm Phi nói, “Con...”

Hằng Quang sờ mũi một cái, trừng mắt nhìn Thiên Lang tiến vào đồng thời với Lâm Phi.

Chả trách tên này nửa đêm biến mất, thì ra là đi mật báo.

Hằng Quang vốn định cứu đệ đệ xong rồi im lặng trở về, không ngờ Thiên Lang lại đi mật báo cho Lâm Phi, nếu bây giờ xoay đầu rồi đi, thì thật không lễ phép.

Vì vậy y suy nghĩ một chút: “Đây là việc ta nên làm.”

Dù sao đi chăng nữa, Tạ Thực cũng là đệ đệ y.

Lâm Phi trầm mặc một hồi, ánh mắt khẽ phóng đến chuôi phát châu màu tím quấn trên cổ tay Hằng Quang.

“Con nguyện ý giúp đệ đệ mình không?” Lâm phi là một nữ nhân thông minh, tuy không được sủng ái, nhưng suy nghĩ lại rất sắc sảo.

Bà nhìn ra Hằng Quang không có phản ứng gì với bà, thế nhưng thái độ đối với Tạ Thực — người đệ đệ giống y như đúc, lại tương đối quan tâm.

“Không phải ta đã giúp hấn rồi sao?” Hằng Quang nói: “Thứ bên trong lỗ tai hấn đã không còn quan trọng, ta cũng nên đi rồi.”

“Con nghĩ chỉ có vậy thôi sao?” Lâm Phi cười khổ, “Con vừa đi, không biết thứ gì sẽ tới tìm nó nữa.”

“Kẻ nào ghét hai người như vậy.” Hằng Quang cau mày hỏi.

Lâm Phi và Tạ Thực liếc mắt nhìn nhau, không nói gì.

“Cái tên ngu ngốc này.” Thiên Lang lười biếng xen vào, “Người trong hoàng cung, ai cũng chán ghét lẫn nhau.”

Lâm Phi biến sắc, nhìn về phía Hằng Quang.

Hằng Quang: “?”

“Hắn nói rất đúng.” Lâm Phi thấp giọng trả lời.

Phụ thân Lâm Phi là Ngự Sử, bởi vì tính tình quá mức ngay thẳng mà không được quân tâm, Lâm Phi gả vào trong cung bất quá chỉ vì kết quả ván cờ của tôn thất và ngoại, hoàng đế xưa nay không quan tâm bà. Tạ Thực và Hằng Quang là kết quả sau khi hắn qua loa lâm hạnh lúc vừa nạp bà làm phi.

Lâm phi tuy không được sủng ái, lại hiểu rất rõ một điều, dù có sống trong cung và không tranh với đời, nhưng chỉ cần sinh được hoàng tử, đều trở thành cái gai trong mắt người khác — đặc biệt là người không được hoàng đế sủng ái, khi nhà mẫu thân suy yếu đi, hai nhi tử có thể bình an lớn lên hay không, là một vấn đề lớn.

Cho nên khi Lâm Phi sinh ra đôi huynh đệ Hằng Quang Tạ Thực, thân thể yếu đuối vô pháp nuôi nấng, đành cầu xin hoàng đế, đưa Tạ Thực cho hoàng hậu nuôi dưỡng, hành động này của Lâm phi biểu hiện năng ở thể yếu, tuy không chắc hoàng hậu sẽ tận tâm giáo dục Tạ Thực, nhưng bên ngoài sẽ không bạc đãi hoàng tử, còn có thể ngăn chặn mấy loại âm mưu từ hậu cung.

Mà đây cũng biểu thị cho việc huynh đệ Hằng Quang tuy sinh ra ở hoàng tộc, nhưng đã bỏ qua việc tranh ngôi vị hoàng đế, từ nay phải sống dưới sự kiểm chế của hoàng hậu và Đại hoàng tử do hoàng hậu sinh ra.

Nhưng Lâm Phi không hi vọng hai đứa con mình phải chịu vận mệnh này, vì vậy chịu tội khi quân tìm một nữ mẫu, dùng một đứa trẻ chết non thay cho Hằng Quang, đưa y ra khỏi cung, tới Tùng Sơn tự, vận mệnh một đôi song sinh vốn quẩn quít cứ như vậy ra đi.

Người thì phú quý, nhưng đời lại có hạn, che lấp phong quang, kiếp sống phụ thuộc.

Người thì xa xứ, có quyền lựa chọn cuộc sống nhân sinh, cơm canh đạm bạc, tự do tự tại.

Mặc dù trong phạm vi hoàng hậu cho phép, Lâm Phi có thể thương yêu Tạ Thực, mà mỗi đêm khi bừng tỉnh khỏi giấc mộng, Lâm Phi lúc nào cũng hoang mang, không biết lựa chọn mười mấy năm trước của mình, đến tốt cùng có tốt cho đứa trẻ đó không.

“Ta chưa từng nói cho các con điều này.” Lâm Phi sờ sờ trán Tạ Thực, không dám nhìn Hằng Quang: “Các con... Hận nương không?”

Tạ Thực lớn lên bên cạnh hoàng hậu, gian khổ bên trong không cần phải nhiều lời, điều này khiến tâm trí của hắn so với Thừa Quang thì trưởng thành hơn, hắn nắm chặt tay Lâm Phi.

“Mẫu phi chỉ là bất đắc dĩ.” Tạ Thực lạnh nhạt nói.

Hắn liền nhìn Hằng Quang: “Cảm ơn người đã cứu ta một mạng. Chúng ta chia lìa từ nhỏ, nói có tình cảm huynh đệ là dối trá, người có thể tới, ta rất cảm tạ. Người –”

“Tạ Ôn.” Lâm Phi nói: “Lúc trước ta theo tên con trên hầu bao đặt ở...”

“Hằng Quang.” Hằng Quang vội vàng nói: “Lúc ở trên núi chưa từng dùng tên tục.”

Lâm Phi ngẩn người, đôi mắt xinh đẹp hiện ra nước mắt.

Hằng Quang thở dài: “Các người muốn gọi ta là Tạ Ôn thì cũng được.”

Thiên Lang cười cười.

Hằng Quang nguyệt hấn một cái: “Người nửa đêm chạy đi, bỏ ta ở nơi này một mình, ta còn chưa tính sổ, người cười cái gì?”

“Nửa đêm?” Lâm Phi kinh ngạc, “Ta quên hỏi, sao các người vào cung được? Có kinh động hoàng hậu nương nương không?”

“Không có.” Hằng Quang trả lời: “Thủ pháp Thiên Lang rất cao, nhờ hắn mang ta tiến vào.”

“Không phải hôm nay mẫu hậu trở về sao?” Tạ Thực cũng hỏi: “Có nào lại không thấy?”

“Sáng sớm ta tới đây, cũng là vì chuyện này.” Lâm Phi nói: “Đêm qua trong cung xảy ra vấn đề rồi.”

Tuy Tạ Thực không phải do hoàng hậu sinh ra, dù sao danh nghĩa cũng là mẫu hậu, bề ngoài bà đối với Tạ Thực rất tốt. Tạ Thực bị bệnh nửa tháng, mỗi ngày đều có người của hoàng hậu tới thăm, cách ba ngày hoàng hậu cũng tới xem Tạ Thực, hôm nay cũng thế.

Nhưng đêm qua trong cung xảy ra một việc lớn.

Đại hoàng tử – con ruột hoàng hậu, đột ngột phát bệnh cấp tính, bây giờ, thái y toàn bộ hoàng cung hầu như tập trung bên trong cung điện của Đại hoàng tử, đèn đuốc trắng đêm không ngừng, trân thuốc kỳ thảo đều đưa vào toàn bộ.

“Hoàng huynh xảy ra chuyện gì?” Tạ Thực cau mày.

Lâm Phi thở dài: “Đại hoàng tử là đứa con mà hoàng thượng kỳ vọng nhất, vừa xảy ra chuyện, hoàng hậu lập tức tự mình tọa trấn, chỉ cho tiến vào không cho phép tiến ra, bây giờ điện hạ không tốt lắm, còn rất cuộc vì sao, thì không ai biết cả.”

Thiên lang cười khê: “Có chuyện gì, cứ đi xem sẽ rõ.”

“Tuyệt đối không thể.” Lâm phi lập tức nói: “Trong đó bây giờ kín kẽ không một lỗ hổng, hơn nữa... Hơn nữa Đại hoàng tử bên đó có cao nhân giúp đỡ, có thể hô mưa gọi gió, pháp lực cao cường.”

“Phụ hoàng còn định phong vị cao nhân kia làm quốc sư.” Tạ Thực thấp giọng nói.

“Pháp lực cao cường?” Thiên Lang cười một tiếng, ngược lại không nói gì nữa.

Hằng Quang biết lão yêu quái Thiên Lang tu luyện không biết bao nhiêu năm rồi, ngạo mạn đến mức đuôi cũng vểnh lên trời, chưa kể dọc đường đi, một tên yêu quái cũng khiến dân chúng coi như hoàng đại tiên, càng làm Thiên Lang đối với phạm nhân hạn hẹp kiến thức hừ mũi xem thường.

“Lai lịch người cao nhân kia thế nào?” Hằng Quang vội truy hỏi.

“Nghe nói là tinh quân trên trời hạ phàm, đến điểm hóa Chân Long.” Lâm Phi thấp giọng trả lời.

Tinh quân thì y không thấy, chỉ thấy yêu quái rải rác đầy Hoàng thành.

“Các người nghĩ là thần tiên thật sao?” Hằng Quang gãi đầu: “Chỗ khác không nói, ở đây một tia tiên khí cũng không cảm nhận được.”

Tạ Thực cười lạnh: “Không quản nó là cái gì, phụ hoàng và mẫu hậu nghĩ nó là tiên nhân, thì chính là tiên nhân.”

“Chắc ‘cao nhân’ không chỉ có một đúng không?” Thiên Lang nhàn nhạt dựa lên tường: “Bắt đầu từ hôm qua, trong hoàng cung có hai phe thế lực đối đầu nhau, đến giờ vẫn chưa phân cao thấp.”

Hằng Quang suy nghĩ một chút: “Cho nên tình huống Đại hoàng tử mới khó bề phân biệt?”

“Tám phần mười.” Thiên Lang nói: “Một trong số đó, chính là kẻ bỏ thứ kia vào tai đệ đệ người.”

Tạ Thực và Lâm phi chấn động cả người.

“Khó trách.” Hằng Quang bỗng nhiên tỉnh ngộ: “Cho nên người mới không cho ta ngạnh với vật kia.”

Thiên Lang nói: “Nếu Lâm phi đã không đắc thế, Tạ Thực nuôi dưới gối hoàng hậu cũng không đáng chú ý nhiều, như vậy khiến hấn bệnh là để xem xét nhân tâm của hoàng hậu và Đại hoàng tử.”

Bên cạnh Đại hoàng tử, có cao nhân để tâm, mà mấy vị khác cũng chẳng phải kẻ tầm thường, thấy có trợ lực, liền thăm dò một chút xem sâu cạn thế nào, mà Tạ Thực chính là hòn đá nhỏ dò đường đó.

Tuy bề ngoài hoàng hậu tài đức sáng suốt, đối với Tạ Thực không tồi, nhưng khi Tạ Thực thật sự xảy ra chuyện, lại không hề dúi tay cứu giúp, cùng lắm là mỗi ngày mang mấy thứ nhân sâm bổ béo gì đó đến, thân thiết dè dặt thái y mà thôi.

Bà ta biết rõ, Tạ Thực thật sự bị “Bệnh” gì, nhưng không muốn vì Tạ Thực, mà xuất ra lá bài của mình.

Tạ Thực giãy giụa nửa tháng, hoàng hậu chậm chạp không ra tay, kẻ ngu cũng biết không ai quan tâm vị hoàng tử này sống chết thế nào, đối phương rốt cuộc không kiềm chế nổi, hướng bàn tay về phía Đại hoàng tử.

Thiên Lang nói: “Gấp gáp như vậy, chẳng lẽ đại nạn hoàng đế sắp tới?”

Sắc mặt Lâm phi lập tức biến đổi, Tạ Thực nhìn chằm chằm Thiên Lang: “Sao ngươi dám ngông cuồng nghị luận đế tôn?”

Thiên Lang nói: “Ở trước mặt ta, hấn vẫn chưa thể xưng là cái gì tôn đâu.”

Tạ Thực liếc mắt nhìn Hằng Quang, lại phóng lên người Thiên Lang, không nói gì.

Hằng Quang lên tiếng xoa dịu không khí: “Những chuyện trong căn phòng này, sẽ không có người khác biết.”

Lâm phi thấp giọng nói: “Những năm gần đây, thân thể hoàng đế dần quỵen bại, năm nay đã xây dựng lò đan cho Đan sư, uống Vạn Thọ Đan xong sẽ tốt lên nhanh thôi.”

“Mắt thấy tốt, chưa chắc là thế.” Tạ Thực nói: “Con thấy không hấn như vậy.”

Lâm phi không được sủng ái, mà Tạ Thực là tùy tùng Đại hoàng tử, cơ hội nhìn thấy hoàng đế ngược lại rất nhiều, đương nhiên hấn cảm thấy hoàng đế trên xu thế tốt dần. Trong triều trọng văn khinh võ, một người quanh năm không xuất cung, chỉ biết ăn ngủ mỗi ngày, là chuyện rất bình thường.

“Bất luận thân thể phụ hoàng thế nào, hoàng huynh sắp sửa phải thành niên.” Tạ Thực phân tích: “Kẻ đó vội vã hại ta và hoàng huynh, có lẽ là vì cái này.”

Giành giết ngôi vua vốn là chiến trường máu me suốt các triều đại, hoàng tử nào có đầu óc bình thường sẽ không ra tay lúc này, đều tránh bị hàm nghi, bí mật làm việc.

Bây giờ đã có người không kiềm chế nổi, chắc chắn có nguyên nhân.

5. Chương 5

Có lẽ hoàng đế đã có ứng cử viên cho trong lòng, vì không được chọn cho nên mới không cam lòng; Hay là vì có hoàng tử chưa đủ tuổi, hoặc do thời gian của hoàng đế không còn nhiều nữa.

Tất cả đều có thể.

Hằng Quang và Thiên Lang đều nhìn ra để tinh sắp lặn, chắc hẳn mấy kẻ kia cũng nhìn ra được.

“Nếu tình huống phức tạp như thế, vậy thì ta có một biện pháp.” Thiên Lang nói: “Trước tiên giả chết đi.”

Tạ Thực: “...”

Lâm phi: “...”

“Không phải người bị kẻ kia tính kế sắp chết sao? Cứ tương kế tựu kế mà diễn, mỗi ngày dẫn vật một trận, khiến ai cũng biết người đang thoi thóp, sau đó treo một hơi tàn.” Thiên Lang nói: “Bất quá lần này phải giả rất lâu, chờ khi nào bọn chúng đấu xong, người hăng thông báo mình vẫn tốt.”

Hằng Quang gật gù: “Như vậy rất tốt, có thể khiến bọn chúng thả lỏng cảnh giác, không chú ý tới người.”

“Vạn nhất Thực vẫn sống mà không chết, đối phương mất kiên nhẫn muốn chém một đao thì sao?” Lâm phi hỏi.

“Đây không phải lí do bà gọi ca ca hấn tới sao?” Thiên Lang trả lời: “Nếu y đã cứu một lần, đương nhiên sẽ không khoan tay đứng nhìn.”

Hằng Quang gật đầu, gật được một nửa đã cảm thấy khó khăn: “Vậy bọn chúng định tranh ngôi vị bao lâu nữa? Ta không thể rời chùa quá lâu.”

Thân thể lão trụ trì vốn không khỏe, nếu cứ làm phiền dân trên núi mãi thì không tốt lắm.

“Sẽ không quá lâu.” Tạ Thực tỉnh táo nói: “Nếu bọn chúng đã dám ra tay với Đại hoàng huynh thì tiếp theo sẽ sử dụng sát chiêu.” Thời cơ tranh quyền đoạt vị thay đổi trong chớp mắt, kị nhất là dây dưa dài dòng.

“Bảy ngày sau là đại thọ hoàng tổ mẫu, người phụ hoàng để tâm nhất là Đại hoàng huynh, nhưng người hoàng tổ mẫu thích nhất lại là Ngũ đệ.”

Tuy hậu cung không được tham dự chính sự, nhưng là nường của hoàng đế, chỉ cần không chỉ điểm giang sơn, quan tâm ai là người kế vị cũng không sao, mà tiệc sinh nhật chính là thời cơ tốt nhất.

Trên đời này, chỉ có thái hậu mới có thể hỏi hoàng đế một câu, tuy năng lực làm việc hoàng đế trên triều không ra sao, nhưng cũng coi là người con hiếu thảo, nói không chừng hoàng đế nghe xong liền trả lời ngay.

“Vậy người định làm thế nào?” Thiên Lang hỏi: “Muốn giả chết đến cùng hay muốn ‘mang bệnh’ đến?”

Thần sắc Tạ Thực lóe lóe.

Hằng Quang nói: “Người muốn làm hoàng đế ư?”

Lâm phi nhìn như muốn ngắt đi, nắm chặt khăn tay vò vò, không nói tiếng nào.

“Cứ xem như hoàng đế đến gặp Thái hậu để quyết định người kế vị, nhưng ông ta tuyệt đối không để tâm tới vị hoàng tử đã rời xa thế sự.” Thiên Lang nhàn nhạt nói.

Ở một góc độ khác mà nói, các vị điện hạ bây giờ đã xé lớp mặt nạ ra, bây giờ chỉ xem ai bắt được phần thưởng trong lúc loạn quyền mà thôi.

“Sinh trong cung, chỉ có quyền lực mới là chân thực nhất.” Tạ Thực nhìn thẳng vào mắt Thiên Lang: “Ai mà không muốn làm hoàng đế?”

Trong một lúc, không ai nói tiếng nào.

Sắc mặt Tạ Thực tái nhợt, nhưng đôi mắt kiên cường nhìn chằm chằm vào Thiên Lang không thể nào lay chuyển.

Thiên Lang liếc nhìn Hằng Quang một cái.

Tạ Thực hơi nhíu mày, khuôn mặt không có cảm xúc.

“Người nguyện ý giúp ta không?” Tạ Thực nắm lấy tay Lâm phi, nhìn Hằng Quang: “Ca ca.”

Hằng Quang yên lặng hồi lâu.

“Số mệnh thiên tử, ta không thể can thiệp.” Hằng Quang rũ mắt xuống: “Nhân quả luân hồi không phải chuyện mà chúng ta có thể xoay chuyển, nhưng dù ở đây hay ở ngoài, ta cũng sẽ dốc toàn lực bảo vệ người.”

“Vì chuyện này, cho nên ta mới xuống núi.”

Tạ Thực nhếch miệng: “Như vậy đủ rồi.”

Vị trí Tạ Thực trong số hoàng tử không phải đầu cũng không phải cuối, bởi vì Lâm phi không được sủng ái, cho nên càng càng xếp phía sau.

Hoàng đế vốn không yêu thích cái gì gọi là phong hoa tuyết nguyệt, lại trọng văn khinh võ, chuyện liên quan tới phụ thân Lâm phi, năm đó vì lập quá nhiều chiến công hiển hách cho nên vị tướng quân uy viễn dần bị gạt ra khỏi triều đình, dần dần ít khi giao du với bên ngoài.

Từ nhỏ đã đi theo Đại hoàng tử, ánh mắt Tạ Thực tuy linh hoạt, nhưng tuyệt đối không nổi bật, học hành cũng không tốt lắm. Ngược lại, khí chất uy viễn tướng quân rất giống ngoại tôn, Tạ Thực trộm học võ, mười tuổi đã có thể ra thao trường thao luyện cùng đại nhân.

Hằng Quang vừa đến đã thấy đệ đệ mình sống dở chết dở, còn tưởng đệ đệ trời sinh yếu ớt, kết quả vừa nhỏ chú thuật ra, Tạ Thực giống như cây trúc sau cơn mưa, cứng cáp hẳn lên, chừng hai ngày nữa là tỏa ra sức sống tràn trề.

Hằng Quang ngồi xếp bằng trên miếng lót nệm, Tạ Thực tiến vào nhìn thấy, nhin không được hỏi: “Mấy thứ đó là đem theo hả?”

Hằng Quang phục hồi tinh thần trả lời: “Cho đỡ tê chân. Nhiều chức quan như vậy, sao mà nhớ hết nổi?”

Tạ Thực vung ống tay áo ngồi lên, dáng người kiên cường, tuy vẫn còn là thiếu niên, nhưng lại mang phong độ của người quân nhân.

“Vĩnh Yên hầu là bạn cũ của ngoại tổ, từ nhỏ đã thích nói chuyện với ta, dạy ta chơi cờ. Nếu người gặp ông ấy, ngay cả nước cờ cơ bản cũng không biết, nhất định lộ ngay.”

Tạ Thực bày các quân cờ ra, chuẩn bị dạy Thừa Quang — trong thời gian ngắn đương nhiên không thể trở thành kỳ thủ, nhưng luyện thành lớp vỏ bên ngoài thì vẫn có thể.

Bởi vì không biết mấy điện hạ kia mời thứ yêu ma quỷ quái gì về, trải qua thương nghị, bọn họ quyết định vào ngày mừng thọ sẽ để Hằng Quang thay thế Tạ Thực, tìm hiểu thực hư.

Đây là lời giải thích tương đối tốt, kỳ thật là y đi thay đệ đệ chịu thương.

Hằng Quang không ngại, Tạ Thực có công phu quyền cước, gặp phải mấy chuyện phổ thông vẫn có thể tự mình phòng vệ, lỡ như thứ đến không phải là người, vậy thì hoàn toàn là cho không.

Tuy dáng dấp hai người trông tương tự, nhưng mỗi cái gờ tay nhấc chân đều có sự khác biệt, càng không cần phải nói chuyện Hằng Quang vô cùng không biết thường thức.

“Sao làm hoàng tử lại phiền phức như vậy.” Đầu Hằng Quang muốn trọc cả rồi.

Trong hoàng cung quả thật có nhiều quy củ, thấy chức quan lớn thì phải chú ý ăn nói, phải ngồi vị trí nào, uống rượu mấy phần cũng phải chú ý, nhìn thấy hoàng đế, dù thân thể sút mẻ bao nhiêu cũng phải chú ý!

“Không được chống khuỷu tay lên bàn!” Tạ Thực cũng cảm thấy đau đầu, lúc bắt đầu thì không để ý, bây giờ mới phát hiện Hằng Quang quả thực như một dã hầu tử (khỉ) — Cả đời này Tạ Thực chưa từng gặp ai vừa có thể ăn cơm, vừa có thể nói, lại còn quay đầu ngấm chim, “Trong chùa bộ không có chim để ngấm sao? Ngồi đằng hoàng lại đi!”

“Ta chính là không có giáo dưỡng thế đấy! Còn đỡ hơn bị trói tay trói chân sống hết đời!”

Lão trụ trì thì xem Hằng Quang như cháu trai mà nuôi, mặc dù là người xuất gia, nhưng đến cùng vẫn có tình cảm người phàm, trong chùa cũng không còn ai khác, cho nên đối xử với Hằng Quang không hề câu nệ gì.

Kì thực Tạ Thực đã quen sinh tồn trong kẻ hở, mọi chuyện đều dưỡng thành tính tình cẩn thận nghiêm cẩn, chưa tiếp xúc với người tản mạn* như Hằng Quang bao giờ, khi nói không tự chủ được lớn tiếng.

(*) ý nghĩ rời rạc, không liên quan tới nhau, thiếu tập trung.

Vì vậy không khí vắng lặng.

Hai huynh đệ nhìn nhau không nói nửa ngày, Thiên Lang nhảy vào khiến bầu không khí bớt lúng túng hẳn: “Các người làm gì vậy?”

Hai khuôn mặt giống nhau như đúc trùng trùng nhau, nhìn qua trông rất khô hài.

Tạ Thực ngẩng cằm lên, Hằng Quang khẽ hừ một tiếng.

Thiên Lang buồn cười, đi tới sờ đầu Hằng Quang: “Người không phải là ca ca à? Sao lại bày ra bộ dáng này thế?”

Hằng Quang cảm thấy Thiên Lang nói có đạo lý, bèn đi kéo kéo tay Tạ Thực.

Tạ Thực bắt quá là vì không muốn mất mặt, giờ người ta đã để sẵn cái thang đi xuống rồi, nên chỉ tiếp tục rầm rì dạy cho Hằng Quang biết cách chơi cờ.

Không biết Thiên Lang vừa đi đâu về, uống xong chén trà liền chen chúc chỗ ngồi với Hằng Quang, Hằng Quang ngất nửa ngày, mới chịu phân vị trí với hắn.

Hằng Quang học Tạ Thực dùng tay kẹp quân trắng màu sắc ôn nhuận, ngạc nhiên nói: “Cái này làm bằng ngọc nè!”

“Dê chi ngọc.” Tạ Thực cũng không ngẩng đầu lên: “Có gì đáng ngạc nhiên?”

“Đệ đệ, người thiệt có tiền đó.” Hằng Quang tiếp tục kinh ngạc.

Tạ Thực giương mắt nhìn y: “Bộ người nghèo lắm sao?”

Bất quá ngẫm lại cũng đúng, một ngôi chùa nằm tuốt trên núi, đèn nhang không quá nhiều, cũng không có nhiều hòa thượng, cuộc sống sinh hoạt chắc rất kham khổ.

“Trong chùa có đất trồng rau có giếng nước, tình cờ hái được sản vật trong rừng, nhờ người khác bán lấy tiền cũng có thể tự cung tự túc.” Hằng Quang nói.

Tạ Thực buồn cười: “Mấy sản vật núi rừng có thể bán được bao nhiêu?”

Hằng Quang nói: “Thì bán lấy tiền xong, qua một thời gian, tích góp đủ tiền, chúng ta còn có thể sửa cửa chùa nữa.”

Tạ Thực hỏi: “Sửa cửa chùa thì tốn bao nhiêu tiền?”

Hằng Quang duỗi tay ra nói: “Thợ thủ công nói cửa chùa rất mắc, phải năm lạng lặn.”

Tạ Thực nói: “Mau thu hồi cái dáng dấp hẹp hòi kia đi, ta cho người năm trăm lạng, dư sức sửa hơn năm mươi cửa chùa.”

Hằng Quang bị Tạ Thực diễn xuất thành thổ hào làm cho hết hồn.

“Y chưa từng sờ qua nhiều bạc như vậy, chớ dọa y tè dầm.” Thiên Lang cười trêu.

Hằng Quang: “!”

Tạ Thực: “Tè dầm—”

“Đó là chuyện năm sáu tuổi! Người đừng có ở đó mà nhiều chuyện!” Hằng Quang nói.

“Các người quen thân lắm sao?” Tạ Thực lơ đãng hạ một quân cờ xuống: “Nhìn Thiên Lang không giống hòa thượng.”

“Mới không phải thế, hần là một lão yêu tinh.” Hằng Quang nói.

Mặc dù thân phận yêu tinh phải cẩn thận một chút, bất quá Hằng Quang cảm thấy lúc nói chuyện với đệ đệ, không cần phải che giấu.

Với lại yêu lực Thiên Lang rất mạnh, Tạ Thực tám phần mười không thể lay chuyển nổi hần.

Động tác Tạ Thực ngừng lại: “Yêu tinh?”

Thiên Lang không tỏ rõ ý kiến, tay bóp mặt Hằng Quang: “Cái gì mà lão yêu tinh? Có người còn có nhiều nếp nhăn hơn lão trụ trì sao?”

Hằng Quang nói: “Bên ngoài nhìn thì non đấy, thực tế thì lão—”

Thiên Lang vươn nanh cười một tiếng, ngắt mặt Hằng Quang đến mức thay đổi hình dạng.

“Trong chùa... Sao lại có yêu tinh?”

“Bị mấy hòa thượng ám hại.” Thiên Lang không để ý lắm, “Chuyện cũ năm xưa rồi.”

Tạ Thực am hiểu đoán ý nhất: “Vậy... người quy theo Phật môn rồi à?”

Cho nên mới tùy ý để Hằng Quang sai khiến.

“Chuyện cười.” Thiên Lang đứng dậy, liếc mắt nhìn Tạ Thực một cái: “Tại y đang nắm nhược điểm ta mà thôi.”

Tạ Thực còn muốn truy hỏi, Thiên Lang đã nhảy ra ngoài cửa sổ.

“Nhược điểm gì?” Tạ Thực hỏi Hằng Quang.

Hằng Quang xoa xoa đôi má đỏ hồng, vẻ mặt mờ mịt.

6. Chương 6

Y nắm nhược điểm Thiên Lang hồi nào, Hằng Quang cảm thấy khó hiểu.

Bất quá bây giờ y có chuyện để chú ý hơn.

Y không biết chuyện giữa hai người Tạ Thực và Thiên Lang bắt đầu từ khi nào, dù không rõ lắm nhưng cũng ngầm hiểu.

Không biết Thiên Lang dùng biện pháp gì mà mỗi ngày đều đi khắp hoàng cung, nghe điện bên này tình báo với điện bên kia, cộng với tin tức Đại hoàng tử dần dần khôi phục lại.

Tạ Thực hình như rất coi trọng những tin tức này, thường thường lôi Thiên Lang đi mật đàm.

Khiến Hằng Quang cảm thấy rất lo lắng.

Không phải lo lắng cho Thiên Lang, mà là cho Tạ Thực.

Mặc dù để che dấu tai mắt người khác, Thiên Lang biến màu tóc và mắt trở thành một màu đen, nhưng dung mạo y tuần tú khác hẳn phàm nhân, cho dù tìm ở hậu cung ba ngàn mỹ nhân cũng hiếm thấy, Hằng Quang tự nhận mình ngồi thiên lâu như vậy, nhưng lúc đối mặt với Thiên Lang cũng cảm thấy ngại ngại, y không chắc đệ đệ có định lực như y không nữa.

Vạn nhất Tạ Thực không cẩn thận mê mẩn Thiên Lang, vậy thì phải làm sao bây giờ?

Thiên Lang khác với người thường a, là yêu tinh đó.

Hằng Quang vô cùng xoắn xuýt.

Thân phận Tạ Thực cao quý, mà Thiên Lang uống công sống nhiều năm như vậy, tính cách lại chẳng đứng đắn tí nào, y sợ lỡ như hai người hợp mắt nhau, nuôi ra một Đát Kỷ phiên bản nam thì toi.

Lúc đó Hằng Quang y chả phải trở thành tội nhân luôn sao?

Hằng Quang nặng nề nhắc vạt áo đi tới đi lui ngoài cửa, rốt cuộc không nhin được nữa, đẩy cửa đi vào.

Tạ Thực và Thiên Lang đang ngồi trên giường nhìn hẩn.

“Chúng ta còn đang đánh cược khi nào người mới tiến vào.” Thiên Lang nói: “Kì kèo ở bên ngoài làm gì? Cứ đi tới đi lui mãi thế?”

“Các người đang nói gì vậy?” Hằng Quang thẳng thắn chen lên giường hỏi.

“Đang nói chuyện người có bằng lòng đưa chuối phật châu cho ta không.” Tạ Thực lạnh nhạt nói.

Hằng Quang sững sờ, nhìn cổ tay mình.

“Người nói cái này hả?” Hằng Quang theo bản năng sờ sờ hạt châu.

“...Không có gì.” Tạ Thực yên lặng nhìn y một hồi, không giải thích mà cười cười nói: “Chỉ giỡn thôi mà, người giữ đi.”

Hằng Quang chớp chớp đôi mắt: “A?”

“Thiên Lang quả nhiên lợi hại.” Tạ Thực chuyển đề tài: “Chẳng những có thể nhìn rõ chuyện tình bên trong điện, mà cả chuyện của phụ hoàng cũng biết.”

“Ta là lão yêu tinh, nói về thủ đoạn, đương nhiên người phạm các người không theo kịp.” Thiên Lang liếc mắt nhìn Hằng Quang một cái.

Hằng Quang âm thầm niệm a di đà phật, vội quay đầu nhìn Tạ Thực, “Có ý gì?”

“Ý là, hoàng hậu gan to bằng trời.” Tạ Thực âm thầm nói: “ ‘Quốc sư’ bên cạnh Đại hoàng huynh thật ra là một con yêu nhân, kể cả đạo sĩ luyện Đan cũng bên phe khác, Vạn Thọ Đan thật ra là Mê Hồn Dược, phụ hoàng bây giờ cứ ngơ ngơ ngác ngác, bị bọn chúng khống chế gần một nửa rồi.”

“Nói như vậy, bọn chúng muốn động thủ tại tiệc mừng thọ?” Hằng Quang lập tức cảm thấy phấn chấn.

“Nếu bọn chúng có thể mê hoặc tâm trí phụ hoàng, vậy mượn miệng phụ hoàng thông báo Đại hoàng huynh là người kế vị, hay tự hạ chiếu cũng không phải không thể— Mà bây giờ hoàng đế còn lại không biết chiêu mộ đệ tử ở nơi nào, sẽ luôn cản trở bọn chúng, cho nên tình huống phụ hoàng bây giờ lúc xấu lúc tốt, tạm thời không cho bọn chúng thực hiện ý định.”

“Mấy ngày trước Đại hoàng huynh bị một dị nhân chế trụ, cộng thêm có dị nhân áp chế được nạn sâu bệnh ở Thông Châu, cũng thường tranh chấp vị trí trước mặt phụ hoàng. Thiên Lang vừa kiếm được tin tức mới, năm hoàng đệ kia điên cả rồi.” Tạ Thực nhẹ nhàng đi một nước cờ, “Vừa mới hôm qua. Ngày mai là tiệc mừng thọ, huynh đệ chúng ta chỉ sợ không tránh khỏi.”

Kể Tạ Thực hai người là Ngũ hoàng tử – vật hi sinh, bây giờ thế lực của Đại hoàng tử và Thất hoàng tử là lớn nhất, long hổ tranh nhau cũng không quên tiêu diệt kẻ cản trở bên ngoài, Hằng Quang cảm thấy, tiệc mừng thọ hôm đó, kẻ nằm xuống không chỉ riêng một Ngũ hoàng tử.

Còn có một người “chết” nữa là mình.

“Đệ đệ?” Hằng Quang thấy Tạ Thực nói một nửa liền giật mình, không khỏi lấy tay sờ sờ hắn.

Lúc Tạ Thực phục hồi tinh thần lại, thấy Hằng Quang đã chen lấn bên cạnh hắn, không biết từ khi nào đã đẩy Thiên Lang ra xa.

“Không cần lo lắng.” Hằng Quang tưởng Tạ Thực bị tình hình nghiêm trọng bên ngoài dọa, an ủi hắn: “Ta sẽ bảo vệ ngươi.”

“Bảo vệ ta?” Tạ Thực thấp giọng lặp lại.

“Ừ.” Hằng Quang vỗ vỗ lưng hắn, “Nếu phải đối phó với yêu ma quỷ quái thì ta rất tự tin.”

“Vậy mà lần đầu tiên xuống núi cùng lão hòa thượng, đã bị một con nhện tinh dọa khóc lớn, không dám ngủ một mình những ba ngày.” Thiên Lang lạnh lạnh nói.

“Đó là lúc năm tuổi mà!” Hằng Quang lườm hắn một cái, “Bây giờ có gặp một tổ nhện tinh thì ta cũng không sợ đâu!”

“A, thoát nhìn khí thế hơn nhiều.” Thiên Lang không tỏ rõ ý kiến.

“Ta là ca ca!” Hằng Quang nói.

Ca ca?

Ánh mắt Tạ Thực khẽ động.

Hắn gọi Đại hoàng tử là ca ca suốt mười mấy năm, lúc mình gặp tai họa, đối phương trước sau không chịu đưa tay giúp đỡ.

Về phần Thất hoàng tử... nó cũng gọi hắn là ca ca mười mấy năm, bây giờ lại không chút do dự hạ thủ với hắn.

Ngược lại một tiểu hòa thượng nửa đường xuất hiện, tuy mặt mày xấp xỉ với hắn, tình cảm huynh đệ thì một chút cũng không có, không những tay cứu giúp hắn, thậm chí còn thay hắn tới Hồng Môn yến.

“Một mình đi đến chỗ nguy hiểm là nguoi.” Lần đầu tiên Tạ Thực chủ động cầm tay Hằng Quang: “Bảo mệnh làm trọng, nếu đối phương lợi hại quá, nhớ đừng tranh với bọn họ.”

Thần sắc Hằng Quang thu lại, khẽ niệm kinh phật, “Không được.”

Tạ Thực nhìn y.

Lúc này Hằng Quang thoát nhìn không còn vẻ trẻ con nữa.

“Cho dù nguoi không muốn làm hoàng đế, thì ta cũng có chuyện ắt phải làm.” Hằng Quang nhẹ nhàng xoa phật châu trên cổ tay: “Yêu nhân nhiều loạn triều cương, trời đất bất dung, phải diệt.”

-+-

“Kỳ thật ai làm hoàng đế cũng không quan trọng.” Mối Thiên Lang không động, âm thanh như xuyên qua tim Hằng Quang.

“Ta biết.” Hằng Quang truyền âm đáp lại, “Nếu đối phương quá mạnh, nguoi nên tự bảo vệ mình.”

Hắn hóa phép ra bộ quần áo cung nữ, đi trên hành lang mà tên thái giám đang dẫn đường phía trước.

Thân thể biến thành tiểu nha đầu của Thiên Lang hơi run, suýt chút nữa bật cười: “Thật sao?”

“Thật!”

Thiên Lang vì thấy biểu tình nghiêm túc của y, cho nên nảy sinh ý muốn đi trêu trọc mà thôi, vậy mà y lại nghiêm trang nói với hắn: “Gặp chuyện phải chạy”, không khỏi thêm nghiêm túc mấy phần.

“Ta không đi được.” Thiên Lang làm bộ tiếc nuối: “Nguoi nghĩ xem lão hòa thượng tại sao lại yên tâm cho ta xuống núi với nguoi? Ông ta đưa nhược điểm của ta cho nguoi, nếu ta chạy trốn, ông ta chắc chắn sẽ tìm ta tính sổ.”

Mà đệ đệ của nguoi – Tạ Thực, còn muốn lấy chuỗi râu này, để hắn tùy ý sử dụng ta.

Câu nói phía sau chuyển động trong cổ họng hắn, không có nói ra.

“Nhược điểm gì?” Hằng Quang không rõ.

“Trái tim của ta.” Thiên Lang nói.

Hằng Quang ngẩn người, quay đầu nhìn hắn.

Tiểu cung nữ dưới ánh đèn lồng có chút hư huyền, trên mặt không hề có vẻ trẻ con, chỉ sót lại một mảnh tang thương.

“Bọn họ móc trái tim của ta, cho nên mới có thể niêm phong ta ở Phật đường.”

Yêu hồ ngàn năm, cho dù bị móc tim, chỉ cần ở khoảng cách nhất định cũng có dùng yêu lực, kéo dài hơi tàn.

Sắc mặt Hằng Quang trắng bệch.

“Trái tim của ta, bây giờ đang ở trên tay người.”

Hằng Quang vừa muốn truyền âm nói chuyện, thái giám dẫn đường liền dừng lại, ngoài cười nhưng trong không cười quay đầu hành lễ.

“Nhị điện hạ đến—”

Hằng Quang và Thiên Lang liếc mắt một cái, tiểu cung nữ đã cung kính lui về sau.

Không cho phép y suy nghĩ lung tung.

Kim sơn đỉnh đồng, cả phòng lộng lẫy vô cùng, cung nhân tấu nhạc mi mục như họa, sơn hào hải vị lấy mãi không hết.

Đại não Hằng Quang có chút tê dại, nhớ lời Tạ Thực chỉ, hướng hoàng đế, hoàng hậu và thái hậu dập đầu lạy, rồi lại hướng chào các quan.

Sắc mặt trắng bệnh, cử chỉ không lưu loát, ngược lại rất phù hợp với hình tượng Tạ Thực bệnh lâu không khỏi, nên không có ai đặt sự chú ý lên người y.

Hằng Quang ngồi xuống, đang muốn hỏi Thiên Lang, tiểu cung nữ kéo góc áo y, ra hiệu y nhìn.

Đại hoàng tử phong thần tuần lã không giống bệnh nặng như lời đồn, trước tiên nâng cốc chúc mừng, cùng một nam tử áo đen đứng bên cạnh cung kính hành lễ.

Sắc mặt hoàng đế nhìn không ra tốt xấu, Hằng Quang nhìn chăm chăm nam tử áo đen, tuy thần sắc không khác gì người thường, nhưng yêu khí tích tụ giữa lông mày, nhìn là biết chẳng phải người.

Chuỗi hạt châu trên tay mơ hồ tỏa nhiệt, thần sắc Thần Quang bất biến, sau lưng áo đỏ mờ hoi.

Vẫn còn nữa.

Đứng sau ba bước tính từ chỗ Thất hoàng tử, là một Đạo sĩ gầy gò, chỉ đứng cúi đầu, không thấy rõ khuôn mặt.

Sau khi hoàng đế ban rượu xong, mời Đạo sĩ lên hỏi—

Đạo sĩ vừa tiến lên, sắc mặt hoàng đế liền trở nên kỳ quái — nửa bên mặt bắt đầu co giật, cánh tay lúc nhắc lúc buông.

Hằng Quang trợn mắt — Y nhìn thấy rõ ràng, nam tử áo đen lôi ra vô số sợi tơ trong tay áo, dày đặc quấn lấy cả người hoàng đế, trói như một khúc gỗ.

“Bắt hẩn!” Thiên tử nửa bên mặt co giật ra lệnh.

Thái hậu thay đổi sắc mặt, nhìn hoàng đế bị không chế nửa bên mặt.

“Người đâu...Đến! Ngự giá!”

“Bắt hẩn!”

Tiệc mừng thọ trong nháy mắt hỗn loạn.

Gan yêu vật kia thật lớn!

Hằng Quang vừa muốn đứng dậy, sau lưng đã bị Thiên Lang giữ lại.

Chuyện xảy ra quá đột ngột, sắc mặt Đạo sĩ lại không thay đổi, tay áo phát một cái, một cây kéo bay thẳng

tới long ý, lúc mọi người còn đang kinh hãi biến sắc, cây kéo cắt bỏ ba, năm sợi tơ, cánh tay hoàng đế lập tức mất lực buông xuống.

“Hoàng thượng bị yêu nhân điều khiển!” Đạo sĩ cất giọng nói, âm thanh ong ong vang lên trong đại điện, lại một nắm tơ bị cắt, hoàng đế động đậy nửa bên mặt đầy sợ hãi.

“Đại hoàng tử bị yêu nhân mê hoặc, muốn hại thêm cả hoàng thượng!” Đạo sĩ hô lớn, “Hôm nay bản đạo sẽ thay trời hành đạo!”

Đại điện hỗn loạn lung tung, thái hậu và hoàng hậu thất kinh, thị vệ và triều thần tụ nhau thành một cục, không ít người chạy bán sống bán chết.

Hằng Quang cũng đứng dậy: “Làm sao bây giờ?”

“Nhìn.” Thiên Lang chỉ.

Hằng Quang định thần lại, tay chân lạnh ngắt — Không biết từ khi nào đã có rất nhiều yêu vật cấp thấp xâm nhập vào Đại điện, ăn mặc như thị vệ, đang thừa dịp chém giết lung tung.

“Bọn chúng định làm gì thế!?” Hằng Quang nhỏ giọng hỏi.

“Lục hoàng tử và Tam hoàng tử vẫn còn ở đây.” Thiên Lang nói: “Người nhìn xem...”

Lúc hai người đang nói chuyện, cả người Tam hoàng tử hoảng loạn không biết đi đâu, đột nhiên đâm sầm vào một thị vệ, vai bị trúng một đao, kêu lên thảm thiết.

Hằng Quang lôi hạt châu ra, Thiên Lang nhắc nhở y: “Không đợi ngao cò tranh nhau sao?”

“Mạng người đợi không được.” Hằng Quang kéo ngoại bào, một đạo Phật quang tỏa ra xung quanh y, như ngọn sóng vô hình đẩy bọn thị vệ giả đang áp sát ra xa.

Hằng Quang niệm kinh văn, Phật âm quanh quẩn khắp Đại điện, nam tử áo đen và Đạo sĩ đang đấu pháp lập tức quay đầu lại nhìn.

“Nhị hoàng tử” sắc mặt hựnh nhược ngắt xỉu trong lòng ngực tiểu cung nữ, bóng Hằng Quang lóe lên, nhảy đến giữa hai người, tay kéo theo hoàng đế.

“Thần cảnh thông!” Nam tử áo đen khàn giọng nói: “Phật gia đến, phải chăng cũng muốn được chia phần?”

“Làm càn!” Hằng Quang hét lớn một tiếng, âm thanh Phật môn ẩn chứa chân lực vang vọng không dứt, khiến lỗ tai đau nhói. Cây kéo hóa thành một con Giao Long, gầm gừ xông thẳng tới chỗ Hằng Quang.

Hằng Quang lắc mình né tránh, nam tử áo đen biến ra một cái dù che trời, bên trong bắn ra vô số ánh bạc, ánh bạc hóa kiếm, phảng phất như mang sinh mệnh đuổi theo Giao Long, hướng về phía Hằng Quang, bọn chúng thống nhất ý kiến, đầu tiên ra tay với Hằng Quang trước đã.

Đèn đuốc trong điện nháy mắt tắt ngúm, vô số kinh văn từ trên trời giáng xuống, vây quanh Hằng Quang tạo thành bức bình phong, Hằng Quang đứng bên trong bức bình phong cầm chuỗi hạt, niệm tụng Kim Cương Tát Đóa nguyện rửa, kinh văn phun trào, Giao Long và kiếm tấn công bên ngoài, thỉnh thoảng còn dùng sừng trên đầu công kích bức bình phong.

Hằng Quang chịu xung kích, chỉ cảm thấy ngực cuộn cuộn, vạn thanh lợi kiếm bị bình phong chặn, bay thẳng lên nóc điện, chỉ nghe “Ầm ầm” vài tiếng, toàn bộ nóc điện bị hất tung!

7. Chương 7

Nguyệt quang thoáng chốc mờ nhạt, Kim Giao* ngày càng lớn dài, Hằng Quang chưa từng gặp kẻ địch mạnh như vậy, nhưng kinh văn niệm trong miệng chưa từng ngừng lại, tốc độ ngày càng nhanh, thân thể lay động.

(*) ở đây gộp cả Kim quang của nam tử áo đen và Giao Long của Đạo sĩ thành một tên.

Một bóng dáng cực lớn vờ ra, Kim Giao né không kịp bị hất ra xa.

Một con hồ ly trắng khổng lồ, to như hổ bốn chân đạp trên cầu lửa, nhanh như chớp phóng ra giữa Đại điện, Kim Giao vẩy đuôi né tránh, lại chậm một bước, bị hồ ly trắng đạp một cái, điên cuồng giãy giụa, đồ vật đèn nến vương vãi khắp nơi trong Điện, ngọn nến lancel lancel trúng tấm màn, bốc hỏa.

Lúc này ánh sáng hạt châu trong tay phát ra ánh sáng lóng lánh, tấm bình phong dần rộng ra, kinh văn tụng niệm vang vọng đất trời, một lưỡi dao sắc bén xông thẳng tới.

Hằng Quang giơ tay chặn lại, hạt châu hóa thành chín chín tám mươi mốt viên cầu lửa, chặn lưỡi dao lại, tiếng kim loại không ngừng vang vọng bên tai, cuối cùng phát ra một tiếng vang thật lớn, tiếng nổ mạnh chấn động cả Hoàng thành!

Nam tử áo đen và Đạo sĩ đều bị phản chấn ngã xuống, Hằng Quang thu hồi thần cảnh, nhìn Tạ Thực và một tướng quân tóc trắng uy viễn dẫn theo một đội quân binh xông đến, chém giết yêu nhân ngay tại chỗ, sợi tơ đứt đoạn, hoàng đế được tự do, co quắp ngã xuống đất, Tạ Thực chạy đến, đỡ lấy ông.

....

“Mặc dù gã hoàng đế kia coi như mềm yếu, nhưng lòng dạ cũng đủ độc ác.” Một con hồ ly trắng thật lớn chạy trong rừng, tốc độ nhanh đến mức cảnh sắc chung quanh đều mờ nhạt.

Hằng Quang nằm nhoài trên lưng hồ ly trắng, cũng cảm thấy thốn thức: “Lúc trước thì nói yêu thích Đại hoàng tử biết bao nhiêu, nay nói giết liền giết.”

Còn Thất hoàng tử nữa.

“Nếu không như vậy, sao đệ đệ ngươi lên làm Thái tử được?” Hồ ly la rầy cười một tiếng: “Khắp thiên hạ này chẳng có kẻ nào ngu như ngươi, đệ đệ lên làm Thái tử, ngươi mang công lớn, không biết có bao nhiêu vinh hoa phú quý đang chờ ngươi, vậy mà nửa đêm ngươi lại chạy mất.”

“Hôm nay Tạ Thực cũng có nói với ta...” Hằng Quang kể lại: “Không cần trở về, hắn sẽ rước sư phụ tới, phong Vương cho ta.”

Nhìn biểu tình chân thành của Tạ Thực, Hằng Quang không biết nên từ chối đệ đệ thế nào, không còn cách nào khác là ở lại một lúc.

Hồ ly trầm mặt một hồi, quyết định không nói ra chuyện Tạ Thực tìm hắn đàm phán, bảo hắn đừng đi theo ca ca mình nữa.

Trải qua chuyện ở tiệc mừng thọ, Tạ Thực hiểu yêu lực mà hắn mượn chỉ là hoa trong gương, trăng trong nước, giờ đây Thiên Lang trong mắt hắn không còn là một trợ thủ nữa, mà là một mầm họa bên cạnh ca ca.

Tốc độ hồ ly cực nhanh, khoảng cách mà Hằng Quang đi tốn phân nửa ngày, vậy mà dưới súc địa thuật*, chỉ mất một đêm là tới.

(*) thuật pháp giúp ta đi nhanh hơn.

Thời điểm chạy chậm dưới chân núi, Hằng Quang nhảy xuống lưng hồ ly, do dự nói: “Thiên Lang.”

“Hử?” Hồ ly nhìn y.

“Trái tim của ngươi, có phải cái này không?” Hằng Quang đưa tay, có một chuỗi hạt châu phía trên.

Trong mắt hồ ly lóe ra vẻ khác lạ.

“Lúc Lâm phi sai người mang tới, chỉ có mười bốn hạt châu. Vậy mà lúc xuống núi, khi sư phụ đưa cho ta, lại có tận mười lăm hạt châu.” Hằng Quang gỡ một hạt trong đó ra đưa, “Trái tim của ngươi, có phải ở bên trong không?”

Hạt châu trong lòng bàn tay hiện ra ánh sáng, kinh văn tưng tưng như có như không vang lên, từng tia từng tia yêu lực dần dần thẩm ra ngoài.

Hồ ly trắng chăm chú nhìn y: “Ngươi định làm gì?”

“Ngươi giúp ta đại ân, này trả lại cho ngươi.” Hằng Quang nhìn chăm chăm mũi chân mình, nói một hơi: “Ngươi tự do rồi.”

“Tự do?” Giọng nói Thiên Lang không nghe ra hỉ nộ: “Ngươi muốn cho ta tự do?”

Hằng Quang như cũ cuối đầu: “Đây nhất định cũng là ý sư phụ. Ngươi bị giam lâu như vậy, bị phạt thể đã đủ rồi... Từ nay về sau, ngươi không sợ bị nhốt ở Tùng Sơn nữa.”

“Tại sao?” Hạt châu bay tới trước mặt hắn, nhưng hồ ly ngược lại không chụp lấy, chỉ hỏi một câu.

Một câu không đầu không đuôi, nhưng Hằng Quang nghe hiểu.

“Cố gắng tu hành.” Hằng Quang xoay người, nhìn thềm đá dẫn lên núi.

Kỳ thực Hằng Quang không trì độn như vậy, y biết nếu Tạ Thực thích Thiên Lang là chuyện rất nguy hiểm, sao lại không biết sức ảnh hưởng của Thiên Lang đối với mình.

Cho nên không thể nhìn.

“Tu hành gì?” Thiên Lang hỏi.

Không thể nghe.

“Ngươi chưa quy y mà.” Hồ ly trắng nói.

Không thể nghĩ.

Hằng Quang không trả lời, một mực bước đi.

Tiếng bước chân đi theo từ khi y xuống núi không còn vang lên nữa.

Hằng Quang không muốn liếc nhìn cảnh hồ ly đưa lưng về phía y rồi đi, y cúi đầu đếm bước chân của mình, mỗi một bước, tâm liền nhói một lần.

Cứ thế đi.

Hằng Quang tự nhủ, như vậy cũng rất tốt, y muốn trở về Tùng Sơn tự, dậy sớm niệm Phật như trước đây, trồng rau sau giờ ngộ, nửa đêm pha trà cho sư phụ.

Thiên Lang bị giam lâu như vậy, dưới tòa Phật tháp, không thể nói không thể động, cuối cùng cũng có thể thoát khỏi sự thống khổ.

Tạ Thực lên làm hoàng đế, trần duyên nay đã xong, giờ y có thể chuyên tâm chăm sóc sư phụ, sau đó quy y...

Khi Hằng Quang bước lên bậc thang cuối cùng, ánh nắng ban mai chiếu xuyên qua cửa chùa rách nát, một hòa thượng xa lạ cầm hạt tràng, đối mặt với đôi mắt Hằng Quang.

Đã nhiều năm nay chưa từng có hòa thượng bên chùa khác tới Tùng Sơn tự.

Đã xảy ra chuyện gì?

Hằng Quang mờ mịt nhìn xung quanh, không những có nhiều hòa thượng xa lạ xung quanh, mà còn hộ sẵn bản, thôn dân dưới chân núi, người người đều nhìn y, thần sắc bi thương khó hiểu.

“Làm sao vậy?” Hằng Quang bỗng cảm thấy gan và lòng bàn chân ngứa ngứa.

Trong chùa còn có một âm thanh kì lạ, âm thanh đó Thừa Quang biết, nhưng nó chưa từng vang lên trong Tùng Sơn tự.

Văng sinh.

“Tiểu sư phụ Hằng Quang...” Thợ mộc được Hằng Quang giao phó chăm sóc trụ trì trước khi đi, tiến lên phía trước, yên lặng nửa ngày, mới nói: “Lão trụ trì dặn người đừng thương tâm.”

Hằng Quang không nghe rõ lắm, nhưng chẳng còn quan trọng nữa.

Y đứng tại chỗ, đột nhiên cảm thấy da đầu và bàn chân đều tê dại.

Hằng Quang nhớ, trước khi y xuống núi, sư phụ đã nói mấy câu với y.

“Huynh đệ con gặp nạn. Năm nay con mười bốn tuổi, y cũng vậy, phải gặp một lần đại kiếp nạn. Năm đó ta đã gặp một lần, con và hấn, quả thật không có chỗ nào không giống nhau.”

Con và hấn, quả thật không có chỗ nào không giống nhau!

“Trước khi người đi, tất cả mọi người đều ở đây.” Người thợ mộc tiểu tâm dật dật nhìn hấn, “Trụ trì không nói người đi nơi nào, bảo chúng ta mời sư phụ từ nơi khác tới...”

Năm nay có một đại kiếp nạn.

Đại kiếp nạn!

Hằng Quang cảm thấy trời đất quay cuồng, chỉ nghe tiểu thợ mộc kinh hô một tiếng, đã không đứng dậy nổi nữa.

Ngày y trở về, đã là ngày cúng bái cuối cùng của lão trụ trì, khi trời tối, tất cả mọi người đều xuống núi, không yên lòng để y một thân một mình, cho nên tiểu thợ mộc ở lại với y.

Hằng Quang cảm thấy như mình đang gặp ác mộng, trong mộng không có sư phụ, cũng không có Thiên Lang, một mình y đần độn đứng tại chỗ, không biết phải đi đâu.

Tiểu thợ mộc đang ngủ, Hằng Quang mò mẫm đi lên Đại điện, ngồi xếp bằng trên bồ đoàn mà lão trụ trì thường ngồi.

Tuy mọi người lo lắng cho y, nhưng y không khóc, cũng không nói câu nào.

Y không biết mình nên phản ứng thế nào nữa.

Y vẫn không thể tin rằng mình chỉ đi xuống núi một chuyến, sư phụ đã mất.

Rõ ràng y có để lại trà thuốc mà!

Rõ ràng sư phụ vẫn đang ho khụ khụ lúc nửa đêm mà!

Rõ ràng sư phụ vẫn còn ở đó mà!

Y chỉ cần ngồi như vậy, nếu sư phụ biết đã nửa đêm mà y vẫn chưa ngủ, sư phụ nhất định sẽ đến giáo huấn y.

Hằng Quang dựa lưng lên cửa tới nửa đêm, đợi đến khi hàn khí tràn cả vào cổ họng y, cửa điện đột nhiên bị đẩy ra.

Hằng Quang nhanh chóng quay đầu nhìn.

Dưới đêm trăng, nam tử tóc bạc cao lớn đứng trước cửa, không nói một lời nhìn y.

Thì ra không phải sư phụ.

“Người tới làm chi?” Hằng Quang khàn giọng hỏi.

“Sư phụ người mất rồi, ta đến cấm nén nhang.” Thiên Lang trả lời.

Cả người Hằng Quang run lên, nước mắt rớt cuộc không thể khống chế nữa, chảy xuống.

Thiên Lang tiến lên, nhìn Hằng Quang nhỏ giọng khóc, co mình thành một cục.

“Đừng khóc.” Thiên Lang ngồi xổm xuống, ôm lấy y.

“Người đi đi.” Hằng Quang khóc đến mức thở không ra hơi: “Người đâu bị nhốt ở chỗ này nữa.”

“Ta không đi được.”

“Người đi đi.”

“Không đi.” Thiên Lang nói.

Hằng Quang rớt cuộc gào khóc thành tiếng, khàn cả giọng.

Thiên Lang cứ như vậy ôm Hằng Quang, nghe y khóc từ nửa đêm tới bình minh, đôi mắt sưng to không mở ra nổi.

“Trời sáng rồi.” Thiên Lang nói.

Hằng Quang kiệt sức, không thể khóc nổi nữa, đặc giọng nói: “Người đi đi.”

“Không đi được.” Ông tay áo Thiên Lang ướt một mảng do nước mắt, dùng mu bàn tay lau nước mắt cho y: “Trái tim ta ở trong tay em.”

“Trả lại rồi mà.” Giọng nói Hằng Quang yếu ớt đến mức không nghe rõ.

Thiên Lang che mắt y: “Vẫn còn.”

Hằng Quang vùng vẫy một hồi, nhưng thể lực đã tiêu hao, rốt cuộc nằm nhoài trong lòng ngực Thiên Lang ngủ say.

....

Tiểu thợ mộc rất kinh hoàng.

Cả đời này người lớn nhất hắn gặp cũng chỉ là quan triều đình, Thái tử điện hạ? Chưa từng suy nghĩ qua!

Mà vị Thái tử vốn phải ngồi ở Kim Loan điện, lại chạy đến nơi nông thôn hoang vắng, còn triệu kiến hắn.

Tiểu thợ mộc quỳ trên mặt đất, sợ tới sắp ngất.

“Người là người cuối cùng gặp Hằng Quang?” Giọng nói Thái tử điện hạ rất uy nghi.

Mặt mày tiểu thợ mộc tái mét: “Vâng.”

“Sau đó thì sao?”

“Tiểu sư phụ Hằng Quang... đi, đi” cả người tiểu thợ mộc run run, “Lão trụ trì mất rồi, tiểu sư phụ rất thương tâm, khóc mấy ngày liền nói phải đi, cũng không nói là đi nơi nào.”

“Một mình y?”

“Đã... đi?”

Tiểu thợ mộc lăn lộn cố nhớ lại lần cuối cùng mình nhìn thấy sư phụ Hằng Quang, sau đó Thái tử điện hạ thưởng cho hắn một số tiền lớn, rồi cho hắn về nhà.

Sau đó tất cả mọi đều tranh nhau hỏi hấn dǎng dǎp Thái tử điện trông ra sao, tiểu thợ mộc vỗ đầu một cái, hấn sợ không dám ngẩng đầu lên, ngay cả Thái tử điện hạ mặc đồ thế nào cũng không thấy rõ nữa là.

Không ai biết thái tử điện hạ muốn làm gì.

Mang theo một đám người mênh mông cuộn cuộn đến, sửa chữa lại toàn bộ Tùng Sơn tự không một bóng người, còn thay một cánh cửa mới, sau đó rời đi.

Từ đó không tới nữa.

8. Chương 8

Mười ba năm sau.

“Mau đi lấy nước! Mau đi lấy nước!” Nửa đêm trong hẻm ngõ Kim Hoa vang lên một tiếng rít, ánh lửa huyền náo đánh thức cả Hoàng thành.

Đây đã là lần thứ năm Hoàng thành phải đi lấy nước như vậy, vừa bất ngờ lại như một án treo, khiến thần kinh cả dân chúng Hoàng thành đều bắt đầu căng thẳng.

“Quốc sư chết rồi?” Tạ Thực vỗ bàn một cái, dưới Đại điện một mảnh quỳ lạy.

“Bệ hạ, theo như thần thấy, lần này e là có yêu vật làm bậy...” Một đại thần run lấy bầy.

Mới hôm qua Quốc sư vừa nói trong thành có cảnh tượng kì quái gì đó, chỉ sợ yêu vật quấy phá, tối qua liền bị cháy, hôm sau có tin báo Quốc sư qua đời, không ai dám nói rằng đây chỉ là trùng hợp.

Năm lần bảy lượt hỏa hoạn, không chỉ mỗi lần đều có người thương vong, mà quan trọng hơn là lòng người bàng hoàng, trên phố có vô số tin đồn.

Tạ Thực yên lặng một hồi, mỗi một nặn nặn lông mày: “Các người mau nghĩ biện pháp, hòa thượng cũng được mà Đạo sĩ cũng được, miễn là lai lịch đáng tin, mau tìm người từ khắp nơi tới thử một lần.”

Yêu nghiệt quấy phá —

Đã lâu Tạ Thực không nghe thấy câu này — lần cuối là lúc thượng vị.

Bây giờ hẳn mới đăng cơ mấy năm, đã xảy ra chuyện như vậy.

Nếu người kia ở đây, tuyệt đối không xuất hiện yêu nghiệt.

Mặc dù đã hơn mười năm trôi qua, nhưng hình ảnh một mình Hằng Quang đầu lại hai con yêu nhân, bay tung cả nóc cung điện, vẫn như hiện rõ ràng trước mắt Tạ Thực.

Khi đó Hằng Quang mới mười bốn tuổi, bây giờ chắc đã lợi hại hơn rồi.

Chỉ là... y đang ở đâu?

Ca ca của hắn.

Tạ Thực quay đầu, nhìn vào gương đồng.

Trong gương, một thanh niên tuấn tú kiên cường, chỉ là thần thái Hằng Quang không có nghiêm túc uể oải như vậy.

Hắn tìm Hằng Quang mười ba năm, lại chẳng thu hoạch được gì.

Đêm nay, Hoàng thành lại phải đi lấy nước.

Lần thứ sáu.

Bất quá lần này tương đối kì lạ, lửa hầu như bị diệt ngay, không có người thương vong, cũng không có nhiều đồ vật bị cháy, nhanh đến mức tưởng như gặp ảo giác.

Nếu như địa điểm không phải là điện của trọng thần đang ở.

Tạ Thực ngồi trong phòng, sắc mặt không thay đổi nghe người bẩm báo.

“Lần lấy nước này là ở con phố lớn phía Tây, phủ đệ Lại bộ Hoàng đại nhân. Theo đám hạ nhân hồi báo, đêm hỏa hoạn lúc đó không hiểu tại sao bị cháy, trong nháy mắt đã cháy tới lầu hai, gã đứng trong sân sợ đến mức không phát ra âm thanh, đột nhiên có một con quái vật nhảy từ ngoài tường vào.”

“Thứ kia nhìn như chó, lại giống như hổ, bên trên có một người...”

“Có một người?” Tạ Thực đột nhiên đánh gãy lời hắn.

“Vâng.”

“Mau gọi Hoàng Hữu Tây đến.” Tạ Thực nói.

Râu mép Hoàng đại nhân bị cháy xém một nửa, mặt hơi bị bỏng, trên mặt có thoa thuốc mỡ, liền tiến đến diện thánh.

“Người thấy một dị thú dập lửa?” Tạ Thực hỏi.

Hoàng Hữu Tây run lên.

“Bẩm hoàng thượng, vi thần tuy mắt mờ chân chậm... nhưng toàn gia già trẻ lớn bé đều thấy, có một nam tử ngồi trên lưng con hồ ly, nhảy vào nhà thần. Hồ ly kia..”

“Hồ ly?” Tạ Thực thấp giọng hỏi lại.

Hoàng Hữu Tây liền run một cái.

“Cái miệng hồ ly kia rất lớn, lửa đều bị hút vào trong miệng nó. Hút hết lửa xong, chúng nhảy qua tường rồi đi...”

“Có nhìn thấy tướng mạo người kia không?” Tạ Thực cơ hồ muốn đứng lên.

Hoàng Hữu Tây cúi đầu: “Thần không dám.”

Tạ Thực mơ hồ đoán ra.

“Trẫm... tha cho người.” Long bào rộng bị Tạ Thực nắm chặt.

Hoàng Hữu Tây im lặng nửa ngày, mới dùng giọng nói hầu như không nghe thấy: “Thần hoảng hốt liếc nhìn, ánh trăng không đủ sáng, qua loa nhìn thấy mặt người kia, có chút giống...”

“Ta.” Tạ Thực trầm giọng trả lời.

Hoàng Hữu Tây sợ hết hồn, quỳ trên mặt đất không dám ngẩng đầu.

Tạ Thực thở dài, bảo tất cả lui xuống, tự giam mình trong thư phòng.

Tối hôm đó, Tạ Thực mơ thấy một giấc mộng.

Hắn mơ thấy mình ngồi trong Đại điện, bị cạo trọc đầu, vị hòa thượng hung hăng bắt hắn đọc kinh văn, lưng không thẳng, liền bị gõ đầu.

Hắn bị gõ nửa ngày, rốt cuộc cũng tức giận, lúc lật ngược đệm Hương Bồ, thì thấy vị hoà thượng hung ác cười cười, thoát nhìn không đỡ lắm, cầm tay hắn đi ra Đại điện, sau Đại điện là một mảnh đất trồng rau, hòa thượng kia dạy hắn đào củ cải ăn, hắn vừa cuốc xuống một cái, lập tức xuất hiện một củ cải, củ cải trắng biến thành một con hồ ly, đuôi móng vuốt muốn cào hắn. Tạ Thực sợ hết hồn, liền tỉnh giấc.

Mặt trăng đã lên đỉnh, Tạ Thực ngủ gật sau thư án, vừa mở mắt liền thấy Hằng Quang bên cạnh.

Hắn đột nhiên thanh tĩnh, ngồi bật dậy, phát hiện bên trong thư án chỉ là cái bóng của mình.

Tạ Thực có chút thất vọng cúi đầu, lại nhìn cổ tay mình bỗng có nhiều thêm một chuỗi hạt châu, dưới ánh nến, mười bốn viên hạt châu gỗ Hồng màu tím ôn nhuận cực kỳ.

Hoàn toàn vắng.

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/thanh-doi>